

Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ

210



Tháng 10 ❖ 12-2011

thông công SỐ 210 10-12/2011

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



Chủ Nhiệm:

Mục sư Nguyễn Anh Tài

Chủ Bút:

Mục sư Nguyễn Đăng Minh

Thư Ký Tòa Soạn:

Bà Nguyễn Đăng Minh

Phát Hành:

Văn Phòng Giáo Hạt

Địa Chỉ Tòa Soạn:

Thông Công

P.O. Box 2468

Fullerton CA 92837

Điện Thoại: (714) 491-8007

Fax: (714) 491-8912

E-mail:

thongcong@vndistrict.org

Web Address:

http://www.vndistrict.org

Ngân Phiếu ủng hộ,

xin ghi:

“Vietnamese District”

và gửi về địa chỉ Tòa Soạn

TRONG SỐ NÀY

- 3 **Nhận Định**
Vận Dụng Lòng Tin
Thông Công
- 8 **Thời Điểm của Đức Chúa Trời**
Mục sư Nguyễn Đăng Minh
- 15 **Thánh Kinh Thần Học Viện**
Chuyến Đi Đáng Ghi
Mục sư Nguyễn Anh Tài
- 22 **Học Làm Kê Chăn Bấy**
Kỳ Siêu
- 27 **Sinh Hoạt Giáo Hạt**
- 50 **Phát Thanh Nguồn Sống**
Ban Việt Ngữ FEBC
- 57 **Điều Cần Hiến Tế** - (truyện ngắn)
Nguyễn Đình chuyển ngữ
- 61 **Lược Khảo**
Các Biến Cố Tận Thế
Hà Huy Việt biên dịch
- 67 **Tiến Biệt Thơ**
Thái Trịnh
- 68 **Thư Độc Giả**
- 69 **Tin Tức Vui Buồn**



Vận Dụng Lòng Tin

Trong thời gian này tại Hoa Kỳ, các ứng viên đảng Cộng Hòa đang nỗ lực tối đa vận động bằng mọi phương cách theo luật định để được đảng tin nhiệm đưa ra tranh cử với đương kim tổng thống Barack Obama trong kỳ bầu cử vào Tháng 11 sắp tới. Các ứng cử viên phải làm sao chứng tỏ mình có sách lược hữu hiệu, và cũng có đủ khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua nhiều khó khăn đối nội, đối ngoại, và nhất là có tiềm năng thắng được tổng thống Obama. Cùng tận của vấn đề là làm sao để được cử tri tin tưởng!

Vấn đề niềm tin có tính cách quyết định trong hầu hết các lĩnh vực của đời sống. Trong nghĩa phổ thông, lòng tin là điều mọi người vẫn thường vận dụng để có thể sống trong gia đình và trong cộng đồng. Để gia đình và các mối quan hệ gia đình tồn tại, chúng ta buộc phải tin nhau. Nếu chồng không tin vợ, con cái không tin cha mẹ, gia đình có thể rạn nứt và đổ vỡ. Nói cách khác, chúng ta không thể chung sống hài hòa, hạnh phúc nếu không tin nhau. Điều làm tổn hại các mối quan hệ nhiều hơn hết là không tin hay thiếu lòng tin. Vậy mà trong thực tế cuộc sống, con người lại có nhiều lý do để không tin nhau. Người ta không tin nhau vì biết nhau quá ít mà cũng vì biết nhau quá nhiều. Không tin vì biết quá ít đã đành – không ai tin người lạ, cũng ít ai vội tin người mới quen! Tuy nhiên, biết một người quá nhiều cũng khiến chúng ta giảm bớt lòng tin khi “phát hiện” những khuyết tật và khả năng giới hạn của đối tượng.

Mọi người cũng cần có lòng tin để có thể sinh hoạt trong xã hội. Giao con cái cho trường học, chúng ta ít nhiều đặt lòng tin nơi hệ

thống giáo dục của Nhà Nước. Đến bệnh viện, chúng ta tin tưởng khả năng và phương tiện chữa bệnh của bác sĩ và nhà thương. Gửi thư, chúng ta tin tưởng hệ thống Bưu Điện. Ra phi trường, chúng ta càng phải đặt lòng tin vào hãng hàng không, vào chiếc máy bay, vào phi hành đoàn. Nói chung, chúng ta luôn luôn vận dụng lòng tin dù ý thức hay không, vì nếu không tin, không ai dám quyết định hành động, và tất cả sinh hoạt sẽ tê liệt.

Đối với thế giới hữu hình có thể tiếp cận bằng giác quan mà con người còn phải vận dụng lòng tin thì hướng chỉ trong cõi siêu hình, vai trò của đức tin còn quan trọng hơn biết bao nhiêu! Thật ra, đức tin mới là phương tiện chính yếu để con người có thể đi vào thế giới tâm linh, mà thành đạt quan trọng nhất là linh hồn được cứu rỗi.

Thần học gia R. C. Sproul cho rằng đức tin là một trong những khái niệm bị hiểu lầm nhiều hơn hết, mà chính giáo hội là tác nhân gây hiểu lầm. Đức tin là yếu tố căn bản cho sự cứu chuộc. *Cơ-đốc nhân được Chúa cứu rỗi là do ân sủng Đức Chúa Trời và bởi đức tin đặt nơi Ngài.* Khi Martin Luther phát biểu như thế vào thế kỷ 16 thì giáo hội bất mãn bảo rằng, “Có phải một người chỉ cần tin Chúa Giê-xu thôi, rồi muốn sống thế nào cũng vẫn được cứu rỗi hay sao?” Giáo hội phản ứng mạnh mẽ, vì sợ rằng quan điểm của Luther bị hiểu là chủ trương duy tín dễ dãi, mà không cần quan tâm đến những kết quả công chính trong đời sống. Chúng ta cần tìm hiểu cận kề ý nghĩa “đức tin” trong Kinh Thánh. Trong nguyên ngữ, đức tin (*pistein*) có nghĩa là *tin*, nói đến ba khía cạnh: dữ kiện, lý trí và đối tượng.

Trước hết là *tin vào dữ kiện*, hay vào thông tin (La-tinh: *notitia*). Dữ kiện là yếu tố đầu tiên của đức tin. Chúng ta không thể tin cái trống không. Đức tin phải có một nội dung. Chúng ta phải tin *điều gì* hay phải tin *ai*. Trong đêm giáng sinh, thiên sứ xuất hiện, công bố cho các mục tử miền Bết-lê-hem, “*Ta báo cho các người một tin lành, là niềm vui lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít, đã sinh cho các người một Đấng Cứu Tinh, là Chúa*



Cứu Thế. Đây là dấu cho các người nhận ra Ngài: Các người sẽ gặp một Con Trẻ, bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ” (Lu-ca 2: 10-12).

Tin vào những điều thiên sứ công bố đầy đặc những dữ kiện cụ thể là tiêu biểu của đức tin chân chính. Những điều thiên sứ công bố có một nội dung quan trọng, có giá trị cứu rỗi, mà chính các mục tử đã tin, đi đến nơi, và gặp mọi sự đúng như lời loan báo. Vì vậy sau đó, đức tin của họ được củng cố vững chắc, qua điều mình nghe và qua điều mình thấy, đồng thời hiểu rõ ý nghĩa và sứ mạng của Chúa Cứu Thế họ đã gặp. Lu-ca đã kết thúc câu chuyện đó bằng một thực tại củng cố niềm tin, “*Các mục tử trở về, làm sáng danh và ngợi khen Đức Chúa Trời về mọi điều mình đã nghe và thấy y như lời đã bảo trước cùng mình”* (Lu-ca 2: 20)

Yếu tố thứ hai của đức tin liên quan đến lý trí (La-tinh: *assensus*). Chúng ta *tin vào điều hợp lý*, có tính thuyết phục về phương diện lý trí, trái với niềm tin mù quáng. Chúa Giê-xu nói với người Do Thái, “*Nếu các người không tin những lời ta nói, hãy tin những việc ta làm.*” Hầu hết mọi người chứng kiến những phép lạ Chúa làm đều ca ngợi Đức Chúa Trời, và tin rằng đó là quyền phép Đức Chúa Trời được thi thố qua Chúa Giê-xu. Chính Ni-cơ-đem là một luật gia Do Thái cũng khẳng định như thế trong một lần gặp Chúa (Giăng 3:2).

Phương án cứu rỗi của Đức Chúa Trời qua sự nhập thể, chịu chết và phục sinh của Chúa Giê-xu, là phương án cứu rỗi kỳ diệu nhưng cũng vô cùng hợp lý để giải quyết nan đề tội lỗi của con người, một nan đề con người hoàn toàn bất lực.

Yếu tố thứ ba là yếu tố quan trọng hơn hết của đức tin cứu rỗi theo Kinh Thánh, đó là *đức tin vào một thân vị* (La-tinh: *fudicia*) chỉ hướng về việc tín thác vào một người giám quản, vào một Đấng Cứu Rỗi, là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tôi tin Ngài bằng cả tâm và trí, phó thác cả con người tôi, với tất cả số phận hiện tại và tương lai cho Ngài, và chỉ một mình Ngài mà thôi. Đó là đức tin cứu rỗi.

Chúng ta từng nghe người ta nói, “Trời tôi cũng tin, Phật tôi cũng tin, tôi có lòng chân thành tin các đấng thiêng liêng...” Người nói như thế là muốn bảo rằng, tin gì hay tin ai cũng được, miễn là thành tâm. Đây không phải là điều Kinh Thánh dạy.

Tổng thống Lincoln thường có câu hỏi đùa, “Nếu người ta coi đuôi con chó là một cái chân, thì con chó có mấy chân?” Hầu hết những người được hỏi đều trả lời, “năm chân.” Ông cười bảo sai, vì

chó chỉ có bốn chân, và người ta muốn bảo cái đuôi là gì đi nữa cũng không thay đổi được sự thật.

Nếu đối tượng và nội dung của đức tin sai lầm, thì cường độ lòng tin của chúng ta dù nồng nhiệt đến mấy cũng không làm cho niềm tin đó đúng. Ngày xưa người ta chân thành tin trái đất là một mặt phẳng, hay tin rằng mặt trời quay quanh trái đất, nhưng đó là những niềm tin sai lầm. Nội dung tin và đối tượng tin vô cùng quan trọng. Chúng ta có thể rất chân thành, nhưng nếu lòng tin đặt sai đối tượng, chúng ta sẽ gặp nhiều tổn hại, có thể đến tiêu vong. Lịch sử Kinh Thánh cũng như lịch sử Hội Thánh đã cho thấy số phận bi thảm của những người đặt lòng tin sai đối tượng.

Dân Số Ký chương 16 ghi lại biến cố Cô-rê là một quan trưởng dòng Lê-vi phản loạn chống lại thẩm quyền Môi-se và A-rôn, đã lôi kéo về phe mình đến 250 quan trưởng Israel khác, là những người đã đặt lòng tin vào Cô-rê và lý tưởng chống đối của Cô-rê, bảo rằng Môi-se và A-rôn tự cao, tự tung tự tác trên tuyển dân. Mới nghe tưởng như Cô-rê là một nhà cách mạng, và lý tưởng của ông ta là chống lại linh tụ độc tài để giải phóng dân tộc. Nhưng hậu quả bi thảm cho số phận của phe nhóm nổi loạn là một bài học đáng ghi nhớ cho việc đặt lòng tin sai đối tượng.

Trong nhiều thập niên qua tại Hoa-kỳ nhiều thảm kịch đã xảy ra vì có những người đặt lòng tin chân thành vào những linh tụ tà giáo lừa đảo như Jim Jones, đưa đến cuộc thảm sát 909 thành viên thuộc “Đền Hội Chúng” (*The Peoples Temple*) ở Jonestown, Guyana năm 1978. Hay như David Koresh với “Nhánh Đa-vít” (Branch Davidians) ở Waco, Texas vào năm 1993 khiến 76 người chết, kể cả David Koresh. Năm 1997 một nhóm tà giáo khác gọi là “Cổng Thiên Đàng” (*Heaven’s Gate*) do Marshall Applewhite chủ xướng cho rằng thế giới sẽ bị quét sạch, cho nên họ chuẩn bị đi theo sao chổi Hale-Bopp đến sống ở một hành tinh khác bằng cách tự sát tập thể tại một biệt thự ở San Diego, California. Cảnh sát phát hiện 39 xác người mặc đồ đen, mang giày tennis nằm chết trên giường, trong đó có cả “linh tụ” Applewhite.

Trên đây là những trường hợp cuồng tín, đặt lòng tin sai đối tượng đưa đến những hậu quả bi thảm, là lời cảnh báo trang nghiêm cho thời đại chúng ta.

Tóm lại, đức tin Cơ-đốc chân chính bao gồm ba yếu tố:

Thứ nhất là dữ kiện đức tin. Dữ kiện đức tin Cơ-đốc là tin lành về Chúa Cứu Thế Giê-xu được ghi trong Kinh Thánh. Đức Chúa Trời đã nhập thể, giáng thế làm người là Chúa Cứu Thế Giê-xu, chấp nhận cái chết hiến tế trên thập hình để chuộc tội cho nhân loại. Đây không chỉ là những sự kiện lịch sử chắc chắn, mà thời điểm giáng sinh của Chúa Giê-xu còn là một cột mốc lịch sử cả thế giới hôm nay vẫn phải dựa vào đó để tính niên đại.



Thứ hai là tính cách hợp lý của dữ kiện đức tin. Sự chết chuộc tội của Chúa Giê-xu thỏa đáp đức công chính của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh khẳng định *”không đổ huyết thì không có sự tha thứ.”* Hay nói cách khác, Đức Chúa Trời là thẩm phán công minh không thể tha bổng phạm nhân mà không trừng phạt. Tuy nhiên, để cứu rỗi con người, Đức Chúa Trời đã hoạch định phương án cứu rỗi bằng cách nhận án phạt thay thế con người. Tử hình là mức án tối đa Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chịu thay cho phạm nhân. Khi đặt lòng tin vào sự hiến tế thay thế của Chúa Giê-xu, tín nhân được tha thứ, không nhờ việc lành hay công đức.

Và cuối cùng là đối tượng đức tin Cơ-đốc. Yếu tố quan trọng hơn hết là tin vào thân vị Chúa Cứu Thế Giê-xu trong nghĩa phó thác toàn thể con người và số phận chúng ta cho Ngài, là Đấng đã nhận án tử hình thay chúng ta. Sự chết của Chúa Giê-xu là tiền chuộc duy nhất cho chúng ta, và khi phục sinh, Chúa ban sự sống cho chúng ta là những người đã đặt lòng tin nơi Ngài.

Thông Công

Thông Công

cầu xin phước hạnh và sự thương xót của Chúa sẽ theo đuổi quý độc giả trong suốt Năm Mới 2012.

Thời Điểm của Đức Chúa Trời trong Cuộc Đời Chúng ta

Lu-ca 2:25-40

“Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa được qua đời bình an, theo như lời Ngài...”

(Lu-ca 2:29)

Lễ Giáng Sinh là thời điểm xảy ra biến cố đầu tiên quan trọng hơn hết trong chương trình cứu rỗi nhân loại của Đức Chúa Trời. Đối với nhà viết sử, *thời điểm* và *biến cố* là tất cả! Riêng sử gia Lu-ca, ông không chỉ ý thức tầm quan trọng của biến cố và thời điểm và ghi nhận một cách khách quan, nhưng ông còn thấy bàn tay Đức Chúa Trời tác động một cách vô cùng mầu nhiệm và kỳ diệu đằng sau những biến cố đó. Vì thế, tác giả Tin Lành Lu-ca đã chuẩn bị sân khấu rất kỹ lưỡng cho nhân vật chính là Chúa Cứu Thế Giê-xu xuất hiện.

Ông nói đến thời điểm thiên sứ của Đức Chúa Trời hiện ra cho thầy tế lễ Xa-cha-ri trong giờ dâng hương để tiên báo việc Giáng ra đời. Ông nói đến thời điểm Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến báo tin Ma-ri sẽ hoài thai Chúa

Cứu Thế. Ông nói đến thời điểm thai nhi trong lòng Ê-li-sa-bét nhảy mừng lúc mẹ Chúa đến thăm. Ông nói đến bài ca ngợi của Ma-ri thốt lên vào dịp này. Thời điểm Xa-cha-ri bật nói ra lời ca tụng ra sau hơn chín tháng bị câm vì không tin. Đây là những thời điểm phải ghi nhận, vì những thời điểm đó làm cho biến cố trở thành duy nhất. Có nhiều biến cố tương tự, nhưng thời điểm là duy nhất. Trong ý định vô cùng khôn ngoan và trong bàn tay quyền năng của Đức Chúa Trời thời điểm và biến cố luôn luôn đầy ý nghĩa và đầy ân phúc, nếu chúng ta được soi sáng và cũng bén nhạy với tấm lòng của Đức Chúa Trời.

Tuy nhiên, thời điểm của Đức Chúa Trời không luôn luôn thuận lợi trong cái nhìn của con người. Đó là thời điểm Ma-ri hạ sinh Chúa Cứu Thế, đang trên đường đi, không nhà, không cửa, không nhà thương, không bà mẹ, quán trọ thì hết chỗ, đến nỗi con Ngài sinh ra phải nằm trong máng rơm ở chuồng súc vật. Có lẽ chúng ta tự hỏi tại sao? Đọc tiếp Lu-ca,

chúng ta sẽ thấy thời điểm của Đức Chúa Trời lạ lùng như thế là để thành đạt một mục đích cao cả. Đức Chúa Trời muốn cho những mục tử nghèo nàn trong miền Bết-lê-hem được phước, trở nên giàu có tâm linh, khi họ được đặc ân là những người đầu tiên được nghe tin lành từ trời, được tận mắt chứng kiến Đấng Cứu Tinh ra đời và trở thành những chứng nhân đầu tiên cho Chúa Cứu Thế. Đức Chúa Trời đã chọn thời điểm đó cho Con Ngài ra đời chỉ vì các mục tử bần hàn, nhưng có đức tin đơn sơ và lòng trông đợi Chúa đến.

Thời điểm kỳ diệu của Đức Chúa Trời luôn luôn dành cho một con người nào đó có lòng trông đợi Chúa. Những bận rộn trong đời sống, với quá nhiều điều vụn vặt phải lo toan, đã khiến cho chúng ta mất lòng trông đợi những điều cao quý từ Chúa, và vì thế không nắm bắt được thời điểm kỳ diệu của Ngài. Tâm trí, tấm lòng, thì giờ của chúng ta đầy ắp những điều *không ở trong ý định của Đức Chúa Trời*, cho nên trong thời điểm của Ngài, chúng ta vắng mặt!

Trong Lu-ca 2: 25-38, chúng ta lại thấy những nhân vật có mặt đúng thời điểm của Đức Chúa Trời, *chỉ vì họ tha thiết trông đợi với đức tin đơn sơ, chân thành,*

yên lặng, kiên trì vào lời hứa của Đức Chúa Trời. Chúng ta xem lại phần ký thuật của Lu-ca như sau:

"²⁵ Trong thành Giê-ru-sa-lem có một người công bình đạo đức, tên là Si-mê-ôn, trông đợi sự yên ủi dân Y-sơ-ra-ên, và Đức Thánh Linh ngự trên người. ²⁶ Đức Thánh Linh đã bảo trước cho người biết mình sẽ không chết trước khi thấy Chúa Cứu Thế của Chúa. ²⁷ Vậy, người cảm bởi Đức Thánh Linh vào đền thờ, lúc có cha mẹ đem con trẻ là Giê-xu đến, để làm trọn cho Ngài các thường lệ mà luật pháp đã định, ²⁸ thì người bỗng ẵm con trẻ, mà ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:

²⁹ Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa được qua đời bình an, theo như lời Ngài;

³⁰ Vì con mắt tôi đã thấy sự cứu vớt của Ngài,



³¹ Mà Ngài đã sửa chữa dựng làm
ánh sáng trước mặt muôn dân,

³² Soi khắp thiên hạ,

Và làm vinh hiển cho dân Y-sơ-
ra-ên là dân Ngài.

³³ Cha mẹ con trẻ lấy làm lạ về
mấy lời người ta nói về con. ³⁴ Si-
mê-ôn bèn chúc phước cho hai vợ
chồng, nói với Ma-ri, mẹ con trẻ
rằng: Đây, con trẻ nầy đã định làm
một cơ cho nhiều người trong Y-sơ-
ra-ên vấp ngã hoặc dấy lên, và định
làm một dấu gậy nên sự cãi trả; ³⁵
còn phần người, có một thanh gươm
sẽ đâm thấu qua lòng người. Ấy vậy
tư tưởng trong lòng nhiều người sẽ
được bày tỏ.

³⁶ Lại có bà tiên tri An-ne, con
gái của Pha-nu-ên, về chi phái A-se,
đã cao tuổi lắm. Từ lúc còn đồng
trình đã ở với chồng được bảy năm;
³⁷ rồi thì ở góa. Bấy giờ đã tám mươi
bốn tuổi, chẳng hề ra khỏi đền thờ,
cứ đêm ngày hầu việc Đức Chúa Trời,
kiêng ăn và cầu nguyện. ³⁸ **Một lúc
ấy, người cũng thành linh đến đó,
ngợi khen Đức Chúa Trời, và nói
chuyện về con trẻ với mọi người
trông đợi sự giải cứu của thành Giê-
ru-sa-lem.**"

Trong cuộc đời cụ Si-mê-ôn
chỉ có một khoảnh khắc đáng giá
nhất, một khoảnh khắc thỏa
nguyện nhất, cũng là khoảnh
khắc nối kết với cõi đời đời, đó
là khoảnh khắc nào? - Khoảnh
khắc Đức Chúa Trời ban cho cụ

một đặc ân, được ẵm trong tay
hài nhi Giê-xu, mà cụ được Đức
Thánh Linh cho biết đây là chính
là Chúa Cứu Thế. Xem lời cầu
nguyện của cụ, chúng ta có thể
cảm nhận ngay niềm vui, sung
sướng, hạnh phúc lớn thế nào,
đến nỗi cụ thốt lên, "*Đức Chúa
Trời ôi! Bấy giờ xin Chúa cho con
qua đời bình an!*" Chúng ta có thể
diễn dịch tâm trạng của cụ như
sau: Con hoàn toàn thỏa nguyện.
Mong ước lớn nhất của đời con
đã được Chúa ban. Con đã được
bồng ẵm Đấng Cứu Thế trong tay,
và biết rằng đây chính là Con Đức
Chúa Trời!

Những người tin kính Chúa
thường rất bén nhạy đối với thời
điểm hành động của Chúa. Ngay
lúc Ma-ri và Giô-sép đem hài nhi
Giê-xu đến đền thờ thì Đức
Thánh Linh cũng thôi thúc cụ Si-
mê-ôn đến đó. Dù chưa gặp lần
nào, nhưng cụ Si-mê-ôn biết ngay
đây là Đấng Cứu Tinh của lời hứa.
Bà tiên tri An-ne cũng vậy, có mặt
trong đền thờ vào thời điểm đó,
cũng được Đức Thánh Linh thôi
thúc, xác nhận rằng đây chính là
Chúa Cứu Thế.

Trong cuộc đời chúng ta có rất
nhiều khoảnh khắc Chúa cho
chúng ta gặp Ngài, nhưng có thể
vì nhiều lý do, chúng ta không
nhận ra, hay chúng ta biết trễ và
đến trễ... cho nên nhiều phép lạ

đến rồi đi, trong khi chúng ta vẫn sống cả đời trong cái bình thường, tầm thường và buồn chán của đời sống dù là tín đồ, thậm chí là người hầu việc Chúa!

Cụ Si-mê-ôn đã chờ cả một đời để có một khoảnh khắc ngắn ngủi nhưng vô giá, nên khi nó đến cụ nhận ra ngay. Điều quan trọng là Chúa ban cho cụ tấm lòng bén nhạy biết thời điểm của Chúa và không để vượt khỏi tầm tay.

Trong hầu hết cuộc đời góa bụa, nữ tiên tri An-ne không ra khỏi đền thờ, “*cứ đêm ngày hầu việc Đức Chúa Trời, kiêng ăn và cầu nguyện*” cho mãi đến năm 84 tuổi, Đức Chúa Trời bất ngờ cho bà một phút vinh quang đến gặp Hài Nhi thánh, bà nhận ra ngay đây là Chúa Cứu Thế. Bà không thể cầm giữ được niềm vui quá lớn, mà *ngợi khen Đức Chúa Trời, và nói chuyện về con trẻ với mọi người trông đợi sự giải cứu của thành Giê-ru-sa-lem.*”

Ngay nay qua Kinh Thánh và Đức Thánh Linh trong lòng, chúng ta có ngày rộng tháng dài để có Chúa thường xuyên... Nhưng tại sao thiếu những lần hội ngộ kỳ thú với Chúa? Có lẽ chúng ta bận quá! Tác giả Thi-thiên 46 đã viết về một Đức Chúa Trời đầy năng động, nhưng cần phải có một tâm hồn yên tĩnh để nhận ra những hành động lớn lao đầy ân

phúc của Ngài, “*Hãy yên lặng và biết rằng ta là Đức Chúa Trời. Ta sẽ được tôn cao trong các nước và cũng sẽ được tôn cao trên đất*” (Thi-thiên 46: 10). **Có lẽ chúng ta thiếu một tâm trí bình lặng không vội vã để nhận ra thời điểm của Chúa. Có lẽ chúng ta chưa sống gần Chúa đủ, chưa quan tâm đủ đến sứ mạng Chúa giao, cho nên đã không thấy, đã bỏ qua, đã đi trước hay đi sau thời điểm của Đức Chúa Trời. Ngài vẫn hành động, vẫn trung tín với lời hứa của Ngài, nhưng chúng ta “trật phần ân điển.”**

Có một câu chuyện cảm động tôi đọc được trên mạng, xin lược dịch như sau:

“Gia đình một mục sư trẻ được cử đến nhiệm sở đầu tiên với trách nhiệm tái lập một hội thánh ở ngoại ô Brooklyn đã ngưng hoạt động nhiều năm. Họ đến vào khoảng đầu tháng Mười với tất cả lòng hăng say trong nhiệm vụ mới. Ngôi nhà thờ cũ đã xuống cấp, cần phải sửa chữa nhiều. Họ đặt kế hoạch và bắt tay vào việc, dự định có buổi nhóm đầu tiên vào đêm Giáng Sinh.

Họ sơn phết lại nhà thờ, sửa ghế, giặt thảm, trét lại những khoảng tường hư, tróc. Đến ngày 18 tháng 12 thì việc tu bổ nhà thờ kể như hoàn tất. Nhưng ngày 19 một cơn bão lớn thổi qua, mưa như

trút hai ngày liên tiếp. Vào ngày 21, trời ngớt mưa, ông mục sư vội ghé đến nhà thờ. Nét mặt ông sa sầm khi thấy một mảng tường khá lớn ngay sau tòa giảng bị tróc ra loang lổ, vì nhằm ngay chỗ đột. Sau khi quét dọn, ông buồn bã đi ra, vừa đóng cửa nhà thờ, vừa nghĩ thầm, *“chắc phải hoãn buổi nhóm, vì không thể nào sửa kịp.”* Trên đường về nhà, đi ngang qua một khu chợ trời do một công ty tổ chức bán hạ giá để gây quỹ cứu trợ. Ghé vào, ông thấy có một tấm trải bàn màu ngà rất lớn ánh chùng chùng có thể che được khoảng tường tróc, mà ở giữa lại có hình thập tự thêu khá công phu. Không cần đắn đo, ông mua tấm trải rồi quay lại nhà thờ.

Vừa lúc đó tuyết cũng bắt đầu rơi. Đi ngược lại ở đằng kia là một bà đứng tuổi đang vội vã đến trạm xe buýt nhưng không kịp. Ông mục sư mời bà vào trong nhà thờ ngồi cho đỡ lạnh, vì 45 phút nữa mới có chuyến xe kế tiếp.

Bà ngồi chờ trên băng ghế nhà thờ, chẳng chú ý gì đến ông mục sư đang lui cui bắc thang, lấy ghế để treo tấm trải làm màn che khoảng tường lở sau tòa giảng. Ông không ngờ tấm trải vừa vắn và đẹp quá. Nhưng rồi ông thấy bà khách hồi nãy từ cuối nhà thờ đi lên, mặt trắng bệch. Bà hỏi giọng hơi mất bình tĩnh, “Thưa

ông mục sư, ông mua tấm trải này ở đâu?” Ông mục sư kể lại đầu đuôi tự sự. Bà ta nhờ ông nhìn ở góc bên phải xem có mấy chữ tắt EBG không. Ông bảo có. Bà khách cho biết đó là chữ viết tắt tên bà. Bà đã thêu tấm khăn này 35 năm trước, khi gia đình còn ở bên Áo. Hồi đó, trước chiến tranh, gia đình bà rất giàu có. Nhưng rồi quân Đức đến, bà bị buộc phải ra khỏi nhà, chồng bà quyết định ở lại thu xếp công việc vài ngày rồi sẽ đi sau. Nhưng rồi ông bị bắt, bị tù, và bật tin từ đó. Nghe câu chuyện thương tâm, ông mục sư đề nghị đưa lại cho bà tấm khăn, như vật kỷ niệm duy nhất của gia đình, nhưng bà từ chối, bảo ông mục sư nên giữ cho nhà thờ. Áy náy không biết làm sao, ông mục sư đề nghị đưa bà về, như một nghĩa cử nhỏ nhất ông có thể làm cho bà vào lúc đó. Bà đang sống ở Staten Island, ban ngày đến Brooklyn làm nghề dọn dẹp, lau chùi nhà cửa.

Đêm giáng sinh tại ngôi nhà thờ nhỏ thật vui vẻ, ấm áp. Xong lễ, hai vợ chồng ông mục sư ra cửa chào từng người đến dự. Mọi người về hết, còn lại một ông đứng tuổi vẫn còn ngồi im lặng. Vừa đi đến chỗ ông ta, ông mục sư vừa nghĩ không hiểu vì sao vị khách này lại chưa về. Mất dần



vào bức tường sau tòa giảng, ông ta hỏi ông mục sư làm sao có tấm màn treo trên đó, vì ông thấy rất giống tấm trải bàn vợ ông thêu mấy chục năm trước khi họ còn ở bên Áo. Ông kể cho ông mục sư nghe chuyện vợ ông di tản, rồi ông bị bắt, bị tù, và gia đình tan lạt từ đó đến nay đã 35 năm.

Nghe kể xong, ông mục sư đề nghị lái xe chở ông ta đi một chuyến vào đêm giáng sinh cho khuây khỏa. Họ đến Staten Island, vào khu chung cư ông mục sư đã chở bà đứng tuổi về ba hôm trước. Ông mục sư dắt ông tìn đồ lên tầng thứ ba, đến trước căn nhà hôm đó gõ cửa, đứng chờ, để chứng kiến một cuộc hội ngộ lớn nhất của mùa Giáng Sinh, mà Đức Chúa Trời cho ông được đặc ân làm người trung gian.”

Đức Chúa Trời thường dùng

phép lạ khi Chúa muốn con người chú ý và ghi nhớ một điều gì. Những phép lạ, việc lạ không nhất thiết là điều chúng ta mong muốn, mà đôi khi lại là một tai họa, hay nhiều tai ương dồn dập, mà Gia-cơ gọi là “*thử thách trăm bề*”

thoạt đến...” Phép lạ có thể coi là bất cứ việc bất thường nào được Đức Chúa Trời cho xảy ra để con người ghi nhớ một bài học nào đó trong đời. Nhiều khi việc lạ không hẳn phải là một phép lạ, một việc bất thường, mà chỉ lạ vì thời điểm xảy ra. Một việc thông thường xảy ra vào một thời điểm không ngờ, trở thành một phép lạ! Nhiều người tin kính Chúa thường thấy điều này trong kinh nghiệm theo Chúa - Một sự giải cứu đúng lúc, một sự tiếp trợ đúng lúc, nhiều khi chỉ là một số tiền nhỏ, trở thành phép lạ không quên, và người tin kính Chúa nhận ra ngay biến cố đến từ Đức Chúa Trời.

Trong những năm tù sống trong núi rừng Katum, có một ngày bà Nguyễn Hương đến thăm nuôi anh Bùi Văn Sỹ. Hôm đó tôi được cử ra dọn vệ sinh khu

thăm nuôi. Nhận ra tôi, bà cúi cho 10 đồng. Ít lâu sau, tôi tìm cách gửi số tiền này về cho nhà tôi, không ngờ Đức Chúa Trời đã phối hợp những chi tiết trên để biến thành một phép lạ không quên của đời sống đức tin.

Khi nhận được 10 đồng nhà tôi đã khóc và tạ ơn Chúa vì lúc đó đang rất cần đúng 10 đồng để mua nhu yếu phẩm mà không biết phải xoay sở từ đâu!

Chúng ta tin vào quyền tể trị tối thượng của Đức Chúa Trời trên vũ trụ, trên thời gian, và trên cuộc đời chúng ta. Đối với con người, nhất là những người tin kính Chúa, thời điểm Đức Chúa Trời hành động rất quan trọng. Người hầu việc Chúa cần bén nhạy trong những thời điểm đó, bén nhạy với những hành động tế vi của Đức Chúa Trời thường xuyên xảy ra... Sống gần Chúa chúng ta sẽ rất nhạy cảm, vì Đức Thánh Linh cư trú trong chúng ta vô cùng nhạy cảm, nhất là đối với những mong ước của chúng ta. Hành vi của chúng ta có thể chỉ là hình thức, màu mè, xã giao bên ngoài, nhưng mong ước sâu kín trong lòng chúng ta thường rất chân thành. Đó là mong ước Chúa thấy, mà cũng không do chúng ta tạo ra. Những mong ước đó phát sinh khi chúng ta cọ sát, xay nghiền lời hứa

của Chúa. Đó là mong ước của bà An-ne, của cụ Si-mê-ôn, của Ê-li-sa-bét, và của Ma-ri!

Tóm lại, thời điểm của Đức Chúa Trời và những việc kỳ diệu của Ngài luôn luôn xảy ra cho con cái Chúa, vì không một giây phút nào mắt Chúa rời xa bước chân chúng ta, chỉ có chúng ta không để ý, vô tâm, quên Chúa... Bất cứ cơ hội nào, và bất cứ việc lớn hay nhỏ xảy ra, nếu chúng ta đáp ứng theo những thôi thúc từ Chúa, chúng ta sẽ thấy Chúa hành động, và chúng ta ở ngay chính giữa thời điểm đầy ân phúc của Ngài. Gửi tấm thiệp mời bạn đi nhà thờ, gọi điện thoại, gặp gỡ một người, với một lời hỏi thăm chân tình...có thể đưa chúng ta vào ngay trong thời điểm của Đức Chúa Trời, và ở đó chúng kiến những việc phi thường Đức Chúa Trời thi thố... Sống với Chúa, đi với Chúa là một cuộc phiêu lưu kỳ thú mỗi ngày, đến nỗi lúc nào chúng ta cũng thấy đời mình thật thỏa nguyện đầy trọn, để có thể thốt lên lời cảm tạ Chúa như cụ Si-mê-ôn, "*Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa được qua đời bình an, theo như lời Ngài; Vì mắt tôi đã thấy sự cứu vớt của Ngài...*" (Lu-ca 2:29,30)

Mục sư Nguyễn Đăng Minh



Chuyến Đi Đáng Ghi

Khi Chúa gọi các môn đồ, Ngài sai phái họ ra đi. Có người đi thật xa, thời gian dài lâu để làm công việc Chúa. Có người đi gần, thời gian ngắn, có khi chỉ vài tiếng đồng hồ làm chứng nhân cho Ngài.

Trường hợp Môi-se, chỉ là “một tế bực” lại dạng xem sự lạ lớn này – bụi gai đương cháy nhưng không hề tàn – Trường hợp Ê-sai, Ngài phán: “Đi đi! Hãy nói với dân này”... Trường hợp Giê-rê-mi: “Người sẽ đi khắp nơi nào ta sai người đi”. Với các môn đồ: “Hãy theo ta, ta sẽ khiến các người trở nên tay đánh lưới người”. Chấp sự Phi-líp thì “chạy theo kịp xe đó”, khi Đức Thánh Linh

truyền làm chứng cho họ quan Ê-thi-ô-bi. Còn Phao-lô: “Hãy đứng dậy, vào trong thành, người ta sẽ nói cho người mọi điều phải làm”. Và cho tất cả mọi người trong các thời đại: “Hãy đi, dạy dỗ muôn dân...và hãy dạy họ giữ mọi điều mà ta đã truyền cho các người...” Khi Chúa gọi, chúng ta đầu phục và ra đi.

Nhìn lại chức vụ hiện tại của tôi hơn 20 năm qua, Chúa ban cho cơ hội đi lại rất nhiều. Có lúc đi thật xa và đi một thời gian khá lâu. Tôi lắm khi ngạc nhiên nhận biết ân huệ và sức thiêng của Chúa đã vừa giúp tôi trong các cuộc hành trình của chức vụ và đời sống. Một nguyên tắc rõ ràng

và chắc chắn đó là: “*Họ đi tới sức lực lần lần thêm*” (Thi-thiên 84:7).

Kiểm điểm lại trong năm qua, tôi đã thực hiện nhiều chuyến đi và làm nhiều việc mới. Đầu năm 2011, chúng tôi về thăm Việt Nam sau một thời gian khá lâu không về. Đi từ Nam ra Bắc và lưu lại Hà-nội dạy khóa đầu tiên của chương trình Thánh Kinh Thần Học Viện. Tạ ơn Chúa đã mở cửa thực hiện Chương Trình Giáo Dục Thần Học tại đây. Khi có dịp làm tươi mới tình người hầu việc Chúa với các tôi tớ Chúa lãnh đạo Hội Thánh miền Bắc, chúng tôi học hỏi rất nhiều về tâm tình và chí hướng của người phục vụ Chúa, nhận thấy tình hình Hội Thánh trên đà phát triển tại phần đất này của quê hương. Đây là cơ hội rất quý báu đem Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ và Hội Thánh Miền Bắc lại gần nhau trong nỗ lực gây dựng và đáp ứng nhu cầu công việc Chúa.

Việc mới thứ hai là tổ chức Đại Lễ Kỷ Niệm 100 Năm Tin Lành Đến Việt Nam. Đây là cơ hội hiếm có! Một cơ hội trăm năm một thuở! Chẳng những Hội Thánh Tin Lành tại Việt Nam lo tổ chức mà Hội Thánh Tin lành khắp nơi trên thế giới cũng nô nức chuẩn bị vì là cơ hội trăm năm mới có một lần!

Riêng tại Hoa Kỳ, thời điểm ấn định cùng lúc với Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 36 tại miền Nam California vào đầu Tháng 7 năm 2011. Đối với Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ, các đại lễ 20 năm, 25 năm 30 năm hay ngay cả 35 năm đã trở nên truyền thống. Tuy nhiên, đại Lễ 100 năm vẫn là mới mẻ, một đoạn đường chưa bao giờ đi qua, cho nên chúng tôi kêu gọi cầu nguyện và nhiệt tâm góp phần mới mong được kết quả. Thêm vào đó, sự hợp tác với Mục sư của các hệ phái Tin Lành chính thống cũng lại là một kinh nghiệm mới mẻ. Để có thể tổ chức ba buổi lễ trong một ngày với ý nghĩa đầy đủ quả là một thách thức lớn cho tất cả mọi người trong Ban Tổ Chức. Từ địa điểm, thành phần ban tổ chức, chi tiết các tiết mục của chương trình, tài chánh...là một thách thức. Thêm vào đó thành phần diễn giả, thuyết trình viên, âm nhạc, ca đoàn, âm thanh, ánh sáng, kỹ thuật truyền thông... nhất là địa điểm sử dụng là một giáo đường nổi tiếng tại miền Nam California và cả thế giới nữa, quả là một chuyện đại sự cho Ban Tổ Chức hỗn hợp!

Tiếp theo sau ngày Đại Lễ đầy niềm vui và phước hạnh tại Crystal Cathedral, là đại Lễ 100 năm và Hội Đồng lần thứ 36 của Giáo Hạt tại Viện Đại Học Cal-

State Fullerton. Đây cũng là địa điểm mới, lần đầu tiên sử dụng. Việc di chuyển, phòng hội, nơi ăn, chốn ở, tiệc mừng... tất cả đều mới sử dụng lần đầu. Nội dung của hai chương trình Lễ và Hội Đồng phải hòa hợp và diễn đạt ý nghĩa cho cả hai sinh hoạt này cũng quả là một khó khăn.

Tạ ơn Chúa, Ban Tổ Chức Hội Đồng Giáo Hạt đã phối trí và đạt đến mục đích qua các chương trình của bốn ngày quan trọng này. Thật có sự phù trợ của Đức Chúa Trời! Trong số khách mời, có các vị lãnh đạo của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp từ Tổng Hội; các vị lãnh đạo Hội thánh từ Việt Nam đến từ hai miền Nam Bắc; có hơn 10 cựu Giáo sĩ dù tuổi cao, sức yếu đã nhiệt tâm lặn lội đến chung vui với tôi con Chúa trong suốt năm ngày phước hạnh này. Tay bắt, mặt mừng và lòng ưu tư không biết còn lần nào gặp lại nữa trên

đất này hay không! Một cựu giáo sĩ bắt tay tôi với nước mắt doanh tròng vì xúc động, nói lời tri ân! Bà Giáo sĩ T.G Mangham cho biết phải vội vã ra về vì cụ ông đang nằm hấp hối tại nhà! Quả thật chỉ vài hôm sau, ông cụ đã từ biệt ra đi!

Giáo Hạt có trách nhiệm đối với Hội Truyền Giáo C&MA, là giáo hội đã truyền Tin lành đến Việt Nam; Đối với Hội Thánh Việt Nam là quê hương từ đó ra đi; Đối với các tôn tử Chúa đã dâng cuộc đời hầu việc Chúa tại Việt Nam cũng như tại Hoa Kỳ với tất cả tâm tình tri ân và yêu quý. Đối với các Mục sư Truyền Đạo đang phục vụ và con dân Chúa trong hơn 100 hội thánh, phải nhiệt tâm nâng đỡ và phát triển. Để chu toàn trách nhiệm của mình quả là một trách nhiệm không nhỏ.

Sau các sinh hoạt “đại sự” này tôi tự nhủ: chắc được khoẻ hơn, bớt đi trách nhiệm rồi, bớt đi xa...

Nhưng có nhiều Hội thánh vẫn thương yêu, các Mục sư chiếu cố mời cho nên tôi vẫn tiếp tục lại “Đi”.

Kiểm lại lịch trình của các tháng qua, tôi đã có dịp đi xa, đi



Ban Kiêng Ăn Cầu Nguyện của VPGH và TKTHV

gần hầu việc Chúa. Tôi kể là một vinh hạnh khi được mời nhưng cũng phải thú nhận là tôi phải cầu nguyện thật nhiều cho các chuyến đi vì sau năm ngày làm việc tại Văn Phòng Giáo Hạt rồi phải lên đường đi cuối tuần, nhiều lúc tôi không có ngày nào nghỉ cả. Dĩ nhiên, tôi có thể lấy một ngày nghỉ trong tuần nhưng công việc lại ứ đọng rồi chính mình phải lo giải quyết sau đó thôi. Có người hỏi sao tôi có thể “đi” liên tục như thế thì tôi cười và trả lời: “trước khi đi xa thì ngán lắm, vì phải thức dậy sớm chuẩn bị, ngán vì xét an ninh tại phi trường, ngán vì ngồi trên phi-cơ ba, bốn tiếng đồng hồ, ngán vì bị xáo trộn giờ giấc, lạ nhà, giường chiếu không quen,” rồi tiếp: “Nhưng khi đến nơi thấy Hội thánh phát triển, nhà thờ mới tạo mãi, tôi tớ Chúa nhiệt tâm, có thêm người tin Chúa, tôi quên hết nỗi nhọc nhằn và có thể đi tiếp.”

Khi nhìn lại lịch trình các chuyến đi vào các tháng cuối năm 2011, tôi ngạc nhiên không ngờ mình có thể thực hiện nhiều chuyến đi như vậy, tôi xin ghi lại để tạ ơn Chúa. Tôi đã đến HT Omaha, NE

giảng lễ kỷ niệm 25 năm (21/8); Giảng lễ Khai giảng Khóa Mùa Thu TKTHV(28/8); Cung hiến Nhà thờ Des Moines (4/9); Bổ nhiệm QN HT Garland 18/9); Giảng Tang lễ Bà Cụ Mục sư Trương văn Sáng (24/9); Giảng Lễ kỷ niệm 20 năm HT Austin, Texas (2/10); Giảng và thuyết trình Khóa Hướng Dẫn Mục Vụ(10-12/10); Dự Hội đồng Truyền giáo HT San Fernando Valley(16/10); Giảng tại HT Long Beach (23/10); Dạy khóa Mùa Thu TKTHV; Giảng Lễ Kỷ niệm HT Northshore, CA (5/11); Bổ nhiệm Quản Nhiệm HT Wheaton (13/11); Tham dự C&MA Leadership Conference, Colorado Springs (19-22/11); Giảng tại HT San Fernando (20/11); Cung hiến nhà thờ và Bổ nhiệm QN HT Grand Prairie, TX (27/11); Giảng Giáng Sinh gia đình MSTĐ miền Nam California(4/12); Bổ chức tại HT Westminster (11/12); Giảng Giáng Sinh tại HT New Orleans (18/12); Giảng Giáng Sinh tại HT Washington DC (24-25/12) và giảng



Ca Đoàn Nam Giới & Phụ Nữ - HT Washington DC

Giáng Sinh cho 7 Hội thánh trong vùng Atlanta, GA (25/12).

Điểm đáng ghi trong các chuyến đi Mùa Giáng Sinh năm nay là: thời tiết, thì giờ và kết quả. Sau khi nhận lời giảng Giáng sinh năm nay tôi bắt đầu đặt vấn đề cầu nguyện và chia sẻ cho các tôi tớ Chúa phục vụ tại Văn Phòng Giáo Hạt và Thánh Kinh Thần Học Viện cầu thay. Vì thời tiết miền Đông Hoa Kỳ trong Mùa Giáng Sinh thường tuyết giá, lạnh lẽo. Ngay cả vùng Atlanta hay New Orleans nhiều khi tuyết gây trở ngại cho các tuyến đường hàng không vào mùa Đông. Nhất là theo chương trình ngày 25/12, tôi phải rời DC sau buổi sáng Chúa nhật để đến Atlanta cho kịp giờ khai mạc buổi lễ lúc 7 giờ tối cùng ngày với khoảng đường cách xa ngàn dặm! Trường hợp thời tiết không thuận lợi bị trễ nải có thể gây khó khăn cho ban tổ chức là Hội Thánh Morrow. Vì bảy Hội thánh thuộc Giáo Hạt cùng nhau tổ chức tại cơ sở một nhà thờ C&MA Mỹ tại Lilburn, Atlanta. Đây là truyền thống của các Hội thánh trong vùng mà trước đây tôi đã có lần đến giảng.

Cảm tạ Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu nguyện, ban cho thời tiết từ New Orleans tuần trước 18/12, được trong sáng dù hơi lạnh và Washington DC, rất

đẹp. Riêng vùng Atlanta dù mưa cả ngày nhưng đã ngưng hẳn lúc 4 giờ chiều, giúp cho việc đi lại của tôi con Chúa trong vùng không gặp trở ngại. Thì giờ của các chuyến bay rất khít khao. Nhất là khi tôi rời LAX đến phi trường Dulles, Washington cùng ngày 24/12 để kịp giảng Giáng Sinh tối hôm đó. Chúa Nhật hôm sau, tôi rời DC ngay sau buổi giảng để bay đến phi trường Atlanta lúc 5:33 chiều để kịp giờ khai mạc lúc 7 giờ tối. Thời gian từ phi trường về địa điểm hành lễ, khoảng 45 phút đến một tiếng đồng hồ, tùy tình hình giao thông. Sở dĩ thời gian quá cận kề như thế vì Mục sư Nguyễn Tấn Phước (Morrow) mời tôi sau khi Mục sư Nguyễn Thiện Tín (DC) đã mời. Tôi xin hai vị tùy nghi sắp xếp vì tôi ước ao có thể đến dự cả hai địa điểm. Về một phương diện khác, tôi cũng muốn thấy sự tế trị của Chúa trong các chuyến đi này để làm một dấu ấn đặc biệt cho chức vụ của tôi. Cảm tạ ơn Chúa ban cho thời tiết thuận hòa, chuyến bay không bị trễ và kết quả đúng như lời cầu xin. Hai điều: thời tiết và thì giờ được Chúa ban cho. Còn điều thứ ba là kết quả.

Điểm son cuối cùng của các chuyến đi cuối năm nay là: Tôi xin Chúa cho có 10 người tiếp nhận Chúa. Khi cầu nguyện và

soạn ba bài giảng cho lễ Giáng Sinh năm nay, tôi đã xin Chúa ban cho có 10 người tiếp nhận Chúa. Khá lâu tôi chưa có dịp cầu nguyện cho người tiếp nhận Chúa. Phần nhiều các buổi giảng của tôi dành cho tín hữu trong các lễ đặc biệt của Hội Thánh. Tôi mong được hưởng niềm vui Giáng Sinh năm nay chẳng những do ngoại cảnh mà cả phần tâm linh nữa. Do đó, tôi quyết định cầu xin Chúa ban cho cách cụ thể.

Tạ ơn Chúa thành tín. Buổi Lễ Giáng sinh tại Hội thánh New Orleans có ba người hưởng ứng giơ tay, nhưng khi bước lên tòa giảng chỉ có hai người: hỡi ra thì một là thân hữu; người thứ hai xin xác nhận niềm tin; và người thứ ba cho biết khi nghe diễn giả kêu gọi cảm động giơ nhưng thật ra đã tin Chúa rồi! Thế là tôi kể chỉ được có một. Tạ ơn Chúa! Một phần mười (1/10). Khi đến DC, sau khi tôi giảng Mục sư Nguyễn Thiện Tín kêu gọi. Một người tiến lên cầu nguyện tiếp nhận Chúa. Trong khi hướng dẫn thân hữu này cầu nguyện tiếp nhận Chúa thì có thêm một người nữa tiến lên tòa giảng và được Mục sư Quán nhiệm cầu nguyện tiếp nhận Chúa. Như vậy được ba người. Ha-lê-lu-gia!

Như quý tôi con Chúa kính nhiệm, khi có người tin Chúa

trong Hội thánh, thì mọi người cảm nhận niềm vui lạ lùng tràn ngập hội chúng. Ai nấy đều mừng vui, cười nói huyền thuyên. Cả hai Hội Thánh New Orleans và Washington DC có cùng không khí vui tươi, nhộn nhịp đó. Tôi thăm tạ ơn Chúa và đếm: được ba rồi, còn bảy người nữa. Tôi tha thiết cầu xin Chúa trên đường bay đến Atlanta.

Khi hai người con của Mục sư Đoàn Hưng Qui đưa tôi vào nhà thờ Lilburn, tôi thấy một quang cảnh rất sinh động, tôi con Chúa tập nập đến nhà thờ. Mọi người phục sức rất đẹp, các ca đoàn mặc áo lễ hay đồng phục tươm tất. Đủ màu, đủ sắc. Gương mặt rạng rỡ, tươi vui. Tôi vội tìm một phòng để thay quần áo cho phù hợp với buổi lễ. Hầu hết các cửa phòng đều khóa kín. May thay đến căn phòng cuối cùng của cơ sở rộng thênh thang đó, người con của Mục sư Qui mở cửa đẩy vào và vui mừng nói xin mời Mục sư vào, phòng này quên khóa! Thế là tôi có được một chỗ để chuẩn bị quần áo tươm tất. Bước vào lễ đường, tôi gặp đủ mặt các tôi tớ Chúa trong vùng cùng với một vài Mục sư từ Saint Petersburg, Florida, Dallas, Texas và một số khách từ xa. Theo chương trình, mỗi Hội thánh đều có phần tôn vinh Chúa cho nên các bài ca ngợi



Cầu nguyện tiếp nhận Chúa tại Atlanta

Chúa tốt nhất được chọn để trình bày, tiêu biểu cho Hội Thánh mình. Ngoài các bài Thánh Ca tập luyện công phu, còn có các vũ điệu, các bản trường ca và phần trình diễn rất mỹ thuật, mới lạ, cuốn hút cử tọa vào ý nghĩa Chúa vào đời là một “*Phước cho Nhân Loại*”, cũng là chủ đề của Lễ Giáng sinh năm nay.

Vì lòng quan tâm đến người tiếp nhận Chúa, tôi tìm hiểu có khoảng bao nhiêu thân hữu tham dự tối nay. Được biết có khoảng 10 người. Tôi an tâm và thầm nguyện xin Thánh Linh hành động. Chương trình cũng khá súc tích và tôi được giới thiệu lên giảng Lời Chúa. Cảm tạ ơn Chúa, mọi người chăm chú lắng nghe và đến phần kêu gọi như đã dự định. Sau lời kêu gọi ngắn gọn, nhẹ nhàng, ba cánh tay giơ cao lên, tôi tạ ơn Chúa. Tiếp tục gọi mời thêm một lần nữa thì bên cánh trái có hàng loạt cánh tay giơ lên, tôi vui mừng xin các tín

hữu đã mời các thân hữu này hướng dẫn họ lên tiếp nhận Chúa sau giờ lễ. Chương trình lại tiếp tục đến phần kết thúc.

Buổi lễ
chấm dứt tôi

chào thăm các tôi con Chúa quen thân vây quanh tôi. Sau đó, nhìn lại trên tòa giảng, tôi thấy Mục sư Võ Xuân đang hướng dẫn các thân hữu tin Chúa. Tôi kéo tay Mục sư Nguyễn Tấn Phước hỏi: Chúng ta có được bao nhiêu người muốn tiếp nhận Chúa? Ông cho biết: có 7 người lớn hai có hai em nhỏ (khoảng 10-12 tuổi). Một niềm vui vô biên tràn ngập tâm hồn tôi. Tôi thầm tạ ơn Chúa và cảm kích sâu xa ơn Chúa đã nhậm lời đúng như lời cầu nguyện của tôi. Chẳng những cho 10 người lớn mà có thêm “bonus”: hai em thiếu niên nữa!

Hôm nay ghi lại những dòng chữ này, đối với tôi là một cuộc phiêu lưu kỳ thú khi dẫn thân làm công việc Chúa. Tôi quên đi mệt nhọc và nghĩ đến Chúa nhật tuần sau: tôi sẽ đến thăm và giảng đầu Năm Mới (1-1-2012) tại Hội thánh Midway City!

Mùa Giáng Sinh 2011
Mục sư Nguyễn Anh Tài.

Học Làm Kẻ Chăn Bầy

Tôi đi dự Khóa “Hướng Dẫn Mục Vụ” do Giáo Hạt tổ chức vì tuân hành điều lệ của Giáo Hạt, nhưng tạ ơn Chúa tại đó tôi đã nhận được nhiều phước hạnh, nhiều ngạc nhiên thích thú. Tôi được phước không phải vì những học thuyết cao siêu, hay kiến thức mới lạ, mà tôi được phước là bởi vì đã “*mắt thấy, tai nghe*” những cuộc đời của những kẻ tận trung, những tấm gương người sáng của các đầy tớ Chúa, những người đã hiến dâng đời mình, thực sự sống vì Chúa, cho Chúa.

Mỗi ngày sáu bài học – chương trình khá dồn ép, nặng nề - đầy ắp những giải thích Thánh Kinh, nguyên tắc xử thế, điều luật hành chánh, quy tắc kế toán, những liên hệ tâm linh, trần tục, v.v... Có khi khô khan, xa vời, có khi thực tiễn, gần gũi. Có diễn giả dày công, sâu tầm, đúc kết để đưa ra những lý thuyết nặng nề về quan điểm mục vụ, mà cũng có người đơn sơ, bộc trực, tuôn đổ những kinh nghiệm, hoài vọng của kẻ hết lòng tận trung phục vụ... Tôi thích nhất là những tiếng tâm tình, những lời khuyến khích nó mang theo tấm lòng của kẻ đi trước gợi gắm lại cho những người đi sau.

Tôi không có tham vọng tường thuật về hai ngày “Hướng Dẫn Mục Vụ”, tôi chỉ muốn viết vài dòng cảm nghĩ của chính mình, những phước hạnh mà Chúa đã ban cho tôi, ước ao có thể ghi lại được một ít điều cao quý, để nó khỏi bị mất mát, lãng quên. Trong đêm hiệp nguyện khai mạc, Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài soạn bài giảng dành riêng cho những người mới bước vào chức vụ. Ông dùng Giê-rê-mi đoạn một, nói đến sự Chúa kêu gọi tiên tri nầy. Không được kêu gọi rộn ràng như Ê-sai hay từng bừng huyền não như Ê-xê-chi-ên, Chúa đã gọi Giê-rê-mi một cách âm thầm, cá biệt: “*Trước khi người sinh ra, ta đã biết người, lập người làm kẻ tiên tri cho các nước.*” Mục sư nhấn mạnh rằng đây không phải là ước muốn nghề nghiệp trần thế, mà đây phải là sự kêu gọi từ thiên thượng. Đó là tiếng kêu dẫn thân, để đi “nhỏ,” đi “phá,” đi “diệt,” đi “đổ,” đi “rao sự phán xét nghịch cùng chúng nó.” Đó là nhiệm vụ của những chiến sĩ cách mạng - cách mạng tâm linh - hứa hẹn nhiều hiểm

nguy, gian khổ; nhưng phải luôn ý niệm rằng mình đã được Chúa “*lập lên làm thành vũng bên, cột bằng sắt, làm tường bằng đồng...*” Trong vinh dự đó, trong niềm kiêu hãnh đó, chúng tôi, những con người chập chững mới bước chân vào chức vụ phải được nung nấu, phấn khởi bởi lời hứa sắt son của Chúa mà mục sư nhắc nhở: “*Họ sẽ đánh nhau với người nhưng không thắng được vì ta ở cùng người đặng giải cứu người*”. Với chúng tôi, những “tân binh quân dịch”, là tiếng trống giục quân, rộn ràng thúc hối chúng tôi lên đường ra trận mạc.

Sáng hôm sau, chương trình “*Hướng Dẫn Mục Vụ*” bắt đầu.

Mục sư Nguyễn Thủ thuyết trình về “*Hoạch Định Chương Trình Giảng Dạy*”. Ông khẳng định những đặc quyền và trách nhiệm của kẻ chăn bầy, mục sư đã dùng lời Chúa trong 2Ti-mô-thê đoạn 2:15. Dựa vào đó, ông đã khai triển ba tiểu mục: a) Tôi là ai? - Tôi là “*Người làm công không chỗ trách được*”; b) Tôi làm gì? - Tôi “*chuyên tâm cho đẹp lòng Đức Chúa Trời*”, và c) Tôi làm như thế nào? - Tôi “*Lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ thật*”. Nghe những chữ “*không chỗ trách được,*” “*cho đẹp lòng Đức Chúa Trời,*” hay “*ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ thật,*” như nghe những lệnh truyền nghiêm khắc, Chúa đang phán cho bất cứ những ai muốn làm kẻ chăn bầy!

Mục sư cũng nhấn mạnh vai trò quan trọng của kẻ đi hầu việc Chúa là “*đứng giữa hai thế giới*” tâm linh và trần tục, ánh sáng và bóng tối, sự sống và sự chết; mà trọng trách của người chăn bầy là mang ánh sáng của sự sống vào nơi tối tăm của sự chết. Học để trở nên “*người làm công không chỗ trách được*” là những bài học lớn và quan trọng, ta sẽ còn học lâu dài, học cho đến khi ta gặp Chúa.

Bài thuyết trình của Mục sư Huỳnh văn Linh cũng đơn sơ, giản dị như bản tánh của ông. Mục sư nói nhiều về công tác truyền giảng, sự quan trọng của việc đào tạo người làm môn đệ Chúa... đề cập đến nhiều khía cạnh điều hành hội thánh nhưng tất cả đều dẫn đến một trung tâm điểm đó là Chúa. Chúa là tất cả, mình không là gì cả. Khi nghe tới Chúa ân cần nhắc nhở đến việc phải để Chúa là trọng tâm của tất cả mọi sinh hoạt mục vụ, tôi có cảm tưởng như nghe tiếng chân thành của một người đang thực sự để Chúa trước hết và trên hết trong cuộc đời chức vụ của mình. Tôi tạ ơn Chúa!

Ông cũng đề cập đến sự liên quan giữa Hội Thánh Tin Lành Việt Nam với hội C&MA, cả hai cùng đứng chung một chiến tuyến, thi

hành Đại Mạng Lệnh: Truyền Giáo. Bỗng dưng gợi lại trong tôi một thắc mắc mà tôi muốn lãng quên vì nghĩ rằng sẽ chẳng có câu trả lời thỏa đáng, đó là: Hội Thánh Tin Lành Việt Nam đã trưởng thành, hoàn toàn tự trị, tự lập từ lâu, tại sao cho đến bây giờ vẫn còn chỉ là một “District”, lệ thuộc vào C&MA Hoa Kỳ? Nhưng nghĩ cho cùng, điều đó cũng chẳng quan trọng gì, miễn sao công việc Chúa được phát triển, Vương quốc Chúa được mở rộng, đó là dấu hiệu của việc làm đẹp lòng Chúa.

Mục sư Hồ Hiếu Hạ thuyết trình đề tài “*Hướng Ngoại: Đời Sống và Cộng Đồng,*” tuy nghe như về xã hội nhưng thật ra chính đó là công tác truyền giáo, và nó rất thích hiệp với ông, vì trong ông có mang “dòng máu truyền giáo” (lời của chính ông). Mục sư lấy câu chuyện “Năm cái bánh và hai con cá” trong Ma-thi-ơ đoạn 14. Ông khuyến khích đám “tân binh” chúng tôi đừng bao giờ nhút nhát thối chí vì “ở đây vắng vẻ, và trời tối rồi,” vì khi mình tuyệt vọng, khi mình thấy mình chẳng có khả năng gì cả, thì chính lúc đó là lúc Chúa bảo “*chính các người hãy cho họ ăn.*” Thiên chức cực kỳ quan trọng của kẻ chăn bầy là “*hãy cho họ ăn.*” Ông nhấn mạnh ở đây không cần khả năng mà cần sự vâng lời. Mục sư kết luận: “*Sự vâng lời vượt qua khỏi sự bất khả năng.*”

Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa thuyết trình về “*Hành Chánh Trong Hội Thánh.*” Mục sư đã đưa ra định nghĩa hành chánh “là một ngành nghệ thuật và khoa học về kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, và kiểm soát công tác của người khác thực hiện, để hoàn thành chỉ tiêu và mục đích đã được đề ra.” Sao nghe thấy nó khô khan khó nuốt quá, nhưng đó lại là những gì cần thiết mà chúng ta phải biết, vì sẽ phải đối diện với nó hàng ngày trong sự quản trị hội thánh. Mục sư giải thích những nguyên tắc hành chánh như “Tương giao hàng ngang,” “Thống thuộc hàng dọc.” Hay chia xẻ những kinh nghiệm quen thuộc hơn, gần gũi hơn như: “Tài chánh chính xác, hành chánh minh bạch, theo dõi hàng tháng, thực hiện hàng tuần, cầu nguyện hàng ngày.” Mục sư đã dùng nhiều câu Kinh thánh để soi sáng, hướng dẫn. Câu tôi thích nhất là “*Hãy chăn bầy của Đức Chúa Trời giao phó cho anh em; làm việc đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng, chẳng phải vì lợi dơ bẩn, bèn là hết lòng mà làm*” 1 Phi-e-rơ 5:2. Xin đừng để một ai trong chúng con hầu việc Chúa “*vì lợi dơ bẩn!*” Lại cũng nghe được những thăng trầm trên

con đường chức vụ, thấy được những phép lạ mà Chúa đã ban cho mục sư, tôi chỉ biết cúi đầu tạ ơn Chúa về cuộc đời của một người đã từ bỏ tất cả để vâng theo tiếng gọi của Chúa.

Mục sư NC Bùi Tất Nhuận thuyết trình về *“Tài Chánh Trong Hội Thánh.”* Mục sư nói về hai loại *“Tư cách pháp nhân,”* các loại thuế, các lý do miễn thuế, lương hưởng, phụ cấp, quà biếu, các loại bảo hiểm, trách nhiệm về kế toán, chương mục v.v... Nhờ mục sư mà chúng tôi được biết rõ hơn một số luật lệ, quy tắc của liên bang, tiểu bang liên quan đến thuế. Mục sư nhắc nhở rằng cần phải hết sức minh bạch về tiền bạc trong hội thánh, bởi vì *“sự tham tiền là nguồn gốc của mọi điều ác.”* Rất cẩn thận dù số tiền có nhỏ đến đâu vì *“Hễ ai trung tín trong việc nhỏ, cũng sẽ trung tín trong việc lớn.”* Điều chúng tôi học được thật nhiều ở mục sư là mặc dù ông là một chuyên viên kế toán, công việc hết sức bận rộn, nhưng đã tự nguyện dâng thì giờ cho Chúa lo chu toàn việc kế toán của Giáo Hội, một việc làm rất quan trọng; thì ra khi chúng ta thực sự đặt Chúa trên hết thì cho dù có đa đoan bận rộn đến đâu, vẫn còn có thì giờ cho Chúa. Khả năng chuyên nghiệp cộng với tấm lòng yêu kính, phục vụ tận trung là một bài học cao quý không cần phải thuyết trình.

Lần đầu tiên tôi được gặp và nghe Mục sư Đặng Minh Trí thuyết trình, ông nói về *“Sự Thờ Phụng.”* Dùng Nê-hê-mi đoạn 8, mục sư giải thích về nguyên tắc thờ phượng, lý do thờ phượng, vai trò thờ phượng, kết quả của sự thờ phượng... Nói cách tổng quát thì Chúa phải là trọng tâm của sự thờ phượng và lời Chúa phải đóng vai trò quan trọng nhất trong sự thờ phượng. Ông nói *“nguyên tắc của sự thờ phượng là thông hiểu sự đáng kính của Đức Chúa Trời làm lẽ sống cuộc đời.”* Tôi rất thích câu nầy *“It is not a time to worship but a life to worship.”* Thờ phượng Chúa bằng cả cuộc đời. Chúng ta thường nghĩ rằng trong sự thờ phượng thì tôi thờ Chúa và ban thờ phượng là những đạo diễn, diễn viên, Đức Thánh Linh là kẻ nhắc tuồng, và hội chúng là khán giả. Mục sư nói quan niệm đó không đúng. Trong sự thờ phượng đúng, tất cả đều là diễn viên, đạo diễn (kể cả hội chúng); chỉ có Chúa là khán giả, mọi vinh quang thuộc về Ngài. Theo ông, sự thờ phượng có kết quả là khi người thờ phượng rời buổi lễ với sự hiểu biết và đáp ứng về sự vinh hiển của Chúa, về tình trạng suy bại của con người, và về quyền năng của lời Chúa.

Mục sư có những ý tưởng thật cấp tiến - sự cấp tiến đặt trên nền tảng lời Chúa - ông lại dùng hai thứ ngôn ngữ thật lưu loát, với cách diễn đạt tươi mới và hấp dẫn ai ai cũng say sưa lắng nghe. Nghe ông, tôi chỉ biết cúi đầu cảm ơn Chúa về những cuộc đời khiêm tốn, tận trung dùng tài năng của mình cho sự vinh hiển danh Chúa.

Tôi đã gặp Mục sư Hồ Thế Nhân mấy lần, nhưng đây là lần đầu tôi được nghe ông thuyết trình. Đề tài của ông là *“Đào Tạo Nhân Sự Trong Hội Thánh.”* Tôi vui thích được nghe một diễn giả chuyên nghiệp; Mục sư đã dùng lời Chúa giải thích những đại đề như *“Nguyên Tắc Trưởng Thành,” “Làm Sao Để Trở Nên Môn Đệ Của Chúa”, “Vai Trò Của Hội Thánh Trong Sự Đào Tạo Môn Đệ”* v.v... Đây là những bài học lớn phải cần có thời gian, nhưng chỉ trong vòng hơn một tiếng đồng hồ, Mục sư đã truyền đạt được cho chúng tôi một số kiến thức cần thiết, khá hấp dẫn, sống động. Để nhắc nhở về sự biến đổi, sự khiêm cung và tinh thần phục dịch. Mục sư trích những câu như: *“Chúa phải thấy sự tan vỡ trong lòng ta”,* hoặc *“làm sao mình có thể tự nhận mình là kẻ dại khờ trước đám đông”* hay *“những người lãnh đạo tốt phải bắt đầu là những người phục dịch tận tâm.”* Khi đề cập đến sự nên thánh, Mục sư khôi hài đặt câu hỏi: *“Sự cảm dỗ tình dục đến bao giờ mới chấm dứt trong đời người?”* Câu trả lời là *“cho đến sáu tháng sau khi người đó đã chết!”* Ai ai cũng cười, nhưng nghĩ cho kỹ thì rất đúng và rất đáng sợ; quyền lực của tội lỗi nầy đã hủy diệt bao nhiêu cuộc đời, những cuộc đời nổi danh trong đạo, ngoài đời! Cầu Chúa Thánh Linh ban năng lực và gìn giữ cuộc đời của mỗi chúng ta.

Mục sư Nguyễn Đăng Minh nói về *“Đời Sống Cá Nhân.”* Mục sư nói, khác với sinh hoạt trần tục, đời sống cá nhân của kẻ chăn bầy có ảnh hưởng trực tiếp đến sự đáp lại tiếng gọi của Chúa. Sự thất bại trong chức vụ thường bắt đầu bằng sự thất bại trong đời sống cá nhân. Ông nhắc rằng chúng ta phải nghe được tiếng gọi của Chúa *“Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi...”* Mục sư có cách trình bày khác biệt: Ông không thuyết trình mà ông đọc (trừ những phần làm chứng). Ông không thể nói được bởi vì bài thuyết trình của ông là một bản văn – công phu, súc tích, đầy xúc động - Đã lâu rồi tôi mới được thưởng thức văn chương Việt nam; với giọng đọc truyền cảm, chính xác,

(xem tiếp trang 47)

Sinh hoạt Giáo Hạt



Phát Thanh Tin Lành - Walk-a-thon

Sáng thứ Bảy 1/10/2011, khoảng 300 tôi con Chúa các Hội Thánh vùng Nam California đã nhiệt tình đáp ứng ngày Đi Bộ Gây Quỹ hàng năm của Chương Trình Phát Thanh Tin Lành của Giáo Hạt, Giám đốc là Mục sư Nguyễn Thị. Dầu dự báo thời tiết sẽ có mưa, nhưng Chúa cho thời tiết tạnh ráo, ấm áp.

Người tham dự già trẻ lớn bé, từ trẻ thơ (theo cha mẹ) đến các cụ lớn tuổi nhất là 94 tuổi (theo con cái) đã vui vẻ đến sớm, ăn sáng, nhận quà, ca ngợi Chúa rồi vận động thân thể dưới sự hướng dẫn của bác sĩ chính xương Jennifer Nguyễn trước khi lên đường đi bộ dưới nắng ấm đầu Thu vùng nam California.

Sau giờ ăn trưa tươi mát do hai Ban Phụ Nữ Hội Thánh Midway City và Orange chuẩn bị, là giờ rút thăm trúng thưởng và phát quà khích lệ, cho những người được bảo trợ nhiều nhất. Cảm tạ Chúa đã cho số tiền bảo trợ năm nay là \$91,000.00 Mỹ Kim. Dù ít hơn chút đỉnh so với năm ngoái, nhưng trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đây quả là số tiền thật lớn lao!

Số tiền đi bộ gây quỹ hàng năm được sử dụng vào việc mua giờ trên các Đài Phát Thanh để truyền Tin Lành cho đồng bào Việt Nam tại Hoa Kỳ và hải ngoại.

Xin chân thành cảm tạ tôi con Chúa khắp nơi đã bảo trợ và dâng hiến rời rộng cho chương trình Đi bộ gây quỹ hàng năm.

Trung Tâm Tin Lành - Khóa Hướng Dẫn Mục Vụ

Khoá Hướng Dẫn Mục Vụ dành cho các tôi tớ Chúa mới bước vào chức vụ, đã được tổ chức tại Trung Tâm Tin Lành, từ 5 giờ chiều thứ Hai ngày 10/10 đến 9:30 tối thứ Tư 12/10/2011.



Có 32 người được mời về tham dự, Hội Thánh địa phương tài trợ chi phí di chuyển, và Giáo Hạt đài thọ chi phí ăn ở. Các học viên được hướng dẫn và học hỏi về nhiều đề tài hữu ích cho chức vụ, trong lãnh vực tâm linh cũng như

hành chánh, với thành phần thuyết trình viên là các Mục sư: Nguyễn Anh Tài, Lê Vĩnh Thạch, Hồ Hiếu Hạ, Hồ Thế Nhân, Nguyễn Văn Nghĩa, Huỳnh Văn Linh, Nguyễn Thị, Nguyễn Đăng Minh, Đặng Minh Trí, Bùi Tất Nhuận.

Các tôi tớ Chúa tham dự đều thỏa lòng về ba ngày huấn luyện này, qua sự tổ chức chu đáo, những cơ hội thông công với nhau.

Florida - Trại Nguồn Phước 2011

Trại Nguồn Phước của các Hội Thánh tại Florida đã được tổ chức từ 3-4/9/2011 tại Masterpiece Conference Center, Lake Wales, Florida, với chủ đề: “*Đối Phó Với Những Ảnh Hưởng Xã Hội trên Gia Đình Cơ-đốc.*” Câu gốc Rô-ma 12:2 “*Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hoá bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào.*” Diễn giả là Mục sư Harold Mangham. Chúa đã dùng Mục sư giải bày lời Chúa cách đầy ơn, qua các đề tài: *Điều Chú Tâm*



Mục sư Nguyễn Hoài Đức, Trại Trưởng khai mạc buổi lễ

Duy Nhất, Tâm Trí Thuận Phục, Tâm Trí Thuộc Linh, Tâm Trí Vững An. Các con cái Chúa thỏa vui trong Lời Chúa.

Sáng Chúa Nhật có trên 400 người tham dự Lễ Thờ Phụng và Tiệc Thánh. Bà Martha H. Mangham là diễn giả đặc biệt cho



ỔB Mục sư Harold Mangham



Quang Cảnh bên trong buổi nhóm



Nữ ban tôn vinh Chúa



Sau lễ thờ phượng sáng Chúa Nhật

phụ nữ vào chiều thứ Bảy. Các chị em đã được khích lệ, học hỏi được rất nhiều qua Lời Chúa. Cảm tạ Chúa đã cho chúng tôi những “ngày trời trên đất” trong kỳ trại năm nay.

Thông tín viên vùng Đông Nam Hoa Kỳ

Hội Thánh Washington D.C.

Thi hành Đại Mạng Lệnh “*Hãy đi khắp thế gian giảng tin lành cho mọi người*”, Hội Thánh Washington D.C. đã tổ chức một chương trình Ca Nhạc Thánh và Truyền Giảng vào tối thứ Bảy 17/9/11, với sự cộng tác của một số Hội Thánh bạn. Diễn giả là Mục sư Tôn



Chụp hình với các tân tín hữu

Thất Bình; rất đông tôi con Chúa và thân hữu tham dự, có 12 thân hữu tiếp nhận Chúa và một số khác tái xác nhận niềm tin.

Sáng Chúa Nhật 18/9/2011, Hội Thánh đã cử hành trọng thể lễ Tạ Ơn Chúa và Đặt Viên Đá Đầu Tiên tái thiết Nhà Thờ. Sau



gần sáu năm làm thủ tục và chờ đợi cho đến cuối tháng 8/2011 mới được chính quyền địa phương cấp giấy phép.

Mục sư diễn giả đã ban sứ điệp Lời Chúa qua đề tài: “Việc Chúa Làm”, sau đó Mục sư thi hành nghi thức và cầu nguyện đặc biệt cho việc xây cất, dự trù sẽ hoàn tất trong vòng một năm. Ai nấy được khích lệ và tạ ơn Chúa về những thành quả

Ngài ban cho Hội Thánh, mặc dầu trong quá trình đã gặp nhiều khó khăn thử thách. Buổi lễ kết thúc với một tiệc mừng thịnh soạn do Hội Thánh khoản đãi.



Tối 24/12/2011, lúc 8:00, Lễ Kỷ Niệm Chúa Giáng Sinh đã được tổ chức long trọng, vinh hiển Danh Chúa. Diễn giả là Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài với chủ đề: “Ánh Sao Huyền Diệu”. Chúa cho có đông con cái Chúa và một số thân hữu tham dự, kết quả có



hai người tiếp nhận Chúa.

Mặc dầu Lễ Kỷ Niệm Chúa Giáng Sinh năm nay được cử hành



trong một ngôi nhà mới với công trình tái thiết Nhà Thờ đang tiến hành, nhưng chương trình rất phong phú gồm: Các hoạt

cảnh và nhiều bản Thánh Ca rất đặc sắc do các ca đoàn của Hội Thánh tôn vinh Chúa.

Mục sư Nguyễn Thiện Tín

Hội Thánh San Diego, California

Ban Nam Nữ Giới Hội Thánh San Diego đã tổ chức một buổi nhóm Bồi Linh và Hội thảo với chủ đề “Bảo Tồn Gia Đình Cơ-đốc” vào thứ Bảy ngày 5/11/2011.

Giờ nhóm bắt đầu lúc 10 giờ, sau bữa điểm tâm thân mật, vui



vẻ. Qua sự điều hợp chương trình cách sống động của ông Lê Hữu Huân, và phần hướng dẫn của ông Bùi Văn Hòa, Hội đồng đã cùng thờ phượng Chúa, nghe bồi linh, sinh hoạt và tham dự giờ Hội thảo.

Có 128 người tham dự, từ các Hội Thánh North San Diego, Giám Lý Wesley, Liên Hiệp, Linda Vista, Living Water, Niềm Tin. Trong bầu không khí thân mật, cởi mở, Hội đồng được nghe Mục sư Dương Đình Nguyễn rao giảng Lời Chúa, câu gốc trong Sáng Thế ký 18:19. Ban Nam Nữ Giới của các Hội Thánh đều tích cực dự phần ca ngợi Chúa, các Mục sư từ các Giáo phái, được mời tham gia Hội Thảo Đoàn. Buổi nhóm kéo dài từ 10:00 sáng đến 1:30 chiều nhưng không ai cảm thấy mệt mỏi, trái lại ai nấy tham gia vui vẻ. Điều hợp viên đồ Kinh Thánh đã trở tài biến câu đổ thành những câu thơ hóm hỉnh, hoặc tạo cho những nhân vật quen thuộc trong Kinh Thánh có những đặc tánh mới lạ, sống động làm mọi người không thể nín cười, quên cả đói bụng.

Niềm vui này đã làm cho giờ hội thảo thật lý thú, người tham dự lần lượt nêu câu hỏi về những khó khăn mà gia đình đang đối diện như: bất hòa giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con cái, đặc biệt là làm sao để giúp con cái hiểu về tệ nạn của đồng tính.

Chương trình Bồi Linh và Hội Thảo đã kết thúc trong luyện tiếc của tất cả tôi con Chúa. Ai nấy ước ao những buổi nhóm như thế này sẽ được tổ chức tại các nơi khác nữa, giúp cho các Ban Nam Nữ giới thêm gần gũi nhau để trao đổi học hỏi thêm những điều cần thiết cho việc bảo tồn gia đình Cơ-đốc của chúng ta.

Một Người Dự Nhóm

Hội Thánh Jacksonville, Florida

Tạ ơn Chúa cho Mùa Tạ Ơn năm nay, HT Jacksonville, Florida tổ chức được hai chương trình trọng thể: Tối thứ Tư 23/11 và trưa



Chúa nhật 27/11 rất đầy ơn Chúa. Mục Sư quản nhiệm chia sẻ lời Chúa qua đề tài “Tạ Ơn Đức Chúa Trời”. Trong chương trình truyền giảng một con cái Chúa đã thuật lại ơn Chúa đã cứu mình và gia đình.

Con cái Chúa và thân hữu nhóm lại trên 170 người trong ngày Chúa nhật. Chúa cho có 2 người lớn và 2 trẻ em tiếp nhận Chúa và 1 người tái xác nhận niềm tin. Trong tháng qua công tác chứng đạo, Chúa đã cho có 2 người tiếp nhận Chúa. Xin quý vị giúp lời cầu nguyện để các tân tín hữu đứng vững trong Chúa.

Mục sư Nguyễn Thành Nguyên

Hội Thánh Apple Valley, California

Mừng Chúa giáng sinh, Hội Thánh Apple Valley tổ chức đêm truyền giảng. Tạ ơn Chúa có một thân hữu tiếp nhận Chúa là bà Trần Thị Thu Thủy. Hội Thánh cũng tổ chức thi Kinh Thánh, tất cả

con dân Chúa đều tham dự. Đặc biệt cháu Hannah Le, 10 tuổi, đã được 3 giải hạng nhất khi học Thi Thiên 100, Mục Lục Kinh Thánh, và Thi Thiên 103:1-6.





Hội Thánh San Bernardino, California

Mừng Chúa giáng sinh, Hội Thánh San Bernardino tổ chức đêm truyền giảng, diễn giả là Mục Sư Nguyễn Hoàng Chính. Rất đông thân hữu tham dự. Chúa cho có hai thân hữu tiếp nhận Chúa là ông Huỳnh Cao Quý và anh Thanh Tùng.



Nhân Mùa giáng sinh, cũng có rất đông con dân Chúa tham gia thi Kinh Thánh. Cảm tạ Chúa.

Mục sư Nguyễn Văn Chấn

Hội Thánh Kent, Washington

Chúa Nhật 04/12/11 Hội Thánh Kent kỷ niệm 15 năm thành lập. Mười lăm năm đã trôi qua, một thời gian không quá dài, nhưng cũng đủ để hết thấy tôi con Chúa Hội thánh Kent trải nghiệm được tình yêu thương và sự chắn dặt kỳ diệu của Đức Chúa Trời.

Buổi lễ gồm có quý Mục sư Hồ Hiếu Hạ, Quản nhiệm HT



Seattle/Nghị viên Giáo hạt; Mục sư Jonathan Morris, Quản nhiệm Alliance Bible Church; Mục sư Võ Đình Dương, Quản Nhiệm HT Tacoma; Mục sư Phan Văn Xuân, Quản Nhiệm HT Lynnwood; Mục sư NC Phan Phước Lào và khoảng 200 tín hữu tham dự. Mục sư Phan Trần Dũng cựu Quản nhiệm chia sẻ Lời Chúa với đề tài “Tin-Lành Chan Chúa” rất được khích lệ.

Nhân dịp kỷ niệm 15 năm thành lập, Hội thánh Kent xin chân thành cảm ơn Mục sư Giáo Hạt Trưởng, Ban Chấp Hành Giáo Hạt cùng toàn thể tôi con Chúa trong Giáo hạt đã cầu thay cho chúng tôi và xin thêm lời cầu thay để Hội thánh Kent có được nơi thờ phượng Chúa cho riêng mình trong tương lai.

Mục sư Nguyễn Khoan Hồng

Hội Thánh Tin Lành Austin, Texas

* *Kỷ Niệm 20 Năm Thành Lập Hội Thánh*

Giữa nhiều ngày nóng trên 100 độ F, cảm ơn Chúa đã ban cho một



thứ Bảy của tháng Mười có gió nhẹ và mát mẻ. Lúc 10 giờ 30 ngày 2/10/2011. Dưới căn lều màu trắng rộng rãi, hơn 250 người gồm con dân Chúa Hội Thánh Austin và thân hữu, tôi con Chúa từ các Hội Thánh Grand Prairie, Garland, Bắc, Tây Bắc, Tây Nam Houston, Texas cùng nhau thờ phượng tạ ơn Chúa và kỷ niệm 20 năm Hội Thánh được Chúa thành lập tại thành phố Austin,

Hiện diện có Mục sư Nguyễn Anh Tài, GHT, các Mục Sư, Truyền Đạo và con dân Chúa. Mọi người hòa lòng với con dân Chúa tại Hội Thánh Austin tôn cao danh Chúa và tạ ơn Ngài. Mục sư GHT dùng lời Chúa trong Ê-sai 40 kêu gọi mọi người tiếp tục trông đợi Chúa toàn năng. Sau lễ thờ phượng, các quan khách chung vui với Hội thánh Austin trong giờ tiệc trà thân mật. Cảm tạ Chúa vì Ngài đã đem một thân hữu đến với Ngài.

* *Đêm Truyền Giảng 4/12/2011*

Vâng lời Chúa, con dân Chúa đã mời thân hữu đến để nghe sứ điệp “Món Quà Chưa Mở” qua Mục Sư Nguyễn Thỉ, Giám đốc





chương trình Phát Thanh Tin Lành. Dù trời mưa và lạnh suốt mấy ngày trước, tối Chúa Nhật 4/12/2011 có 13 thân hữu đến tham dự chương trình nhạc Giáng Sinh với 50 con cái Chúa. Sau lời mời

gọi của Mục Sư Nguyễn Thủ, có 7 thân hữu tiến lên tuyên xưng đức tin nơi Chúa. Hội thánh Austin vui mừng ca ngợi Chúa vì Ngài đã ban cho Hội thánh món quà Giáng Sinh sớm và đặc biệt trong Mùa Giáng Sinh 2011 này.

Một người tham dự

Hội Thánh Rockdale, Georgia

Lễ Bổ Chức Mục sư Nhiệm Chức cho Truyền Đạo Nguyễn Khánh Hòa và Bổ Nhiệm Quản nhiệm Hội Thánh được tổ chức tại Nhà Thờ Tin Lành Rockdale vào lúc 1:30 chiều Chúa nhật 04/12/2011. Dưới sự chủ tọa và cử hành lễ của Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa, Nghị viên BCH Giáo Hạt. Có gần 200 người tham dự, gồm quý Mục sư và tín hữu trong vùng thuộc Giáo Hạt, Mục sư Quản nhiệm và BCH Hội Thánh Mỹ sở tại, và quý Mục sư Hội Thánh Báp-tít,



cùng một số thân hữu. Với đề tài: “*Những Mối Liên Quan Tất Yếu Của Một Hội Thánh Trưởng Thành*” trong thư Phi-líp 2:19-30. Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa đã gửi một sứ điệp ngọt ngào đến với HT Rockdale và



tân Quán nhiệm. Cảm tạ Chúa cho buổi lễ được diễn ra long trọng, cảm động và vinh hiển danh Chúa.

Lễ Giáng Sinh:

Đêm 24/12/2011 là lần đầu tiên Hội

thánh tổ chức Ca nhạc thánh Giáng sinh và truyền giảng. Con cái Chúa nhóm lại đông đủ hơn dự tính. Nội dung chương trình tập trung vào ca nhạc Giáng Sinh với đầy đủ các tiết mục gồm: hợp ca, đơn ca, song ca, thi ca và một vở kịch về câu chuyện Chúa Giáng Sinh do các ban: Thiếu nhi, Thanh-Thiếu niên và Gia đình trẻ cùng tham gia. Tạ ơn Chúa cho buổi lễ thật vui tươi, sống động, đầy tinh thần ca ngợi Chúa giáng thế, gây ấn tượng cho thân hữu và kết thúc bằng bữa tiệc thông công vui vẻ.

Chấp Sự Nguyễn Trường Sơn

Hội Thánh Worcester, Massachussetts

Chúa nhật ngày 1/1/2012, Mục sư Quán Nhiệm Dương Tấn Tài đã phát chứng chỉ tốt nghiệp quyển 2 “Cuộc đời Chúa Cứu Thế” cho 4 thuộc viên Hội Thánh”, cũng nhân dịp này Hội Thánh đã phát thưởng cho các em thiếu nhi và thiếu niên đã trung tín nhóm thờ





phượng và học hỏi lời Chúa trong năm qua. Nguyễn xin Chúa chúc phước và gìn giữ Hội Thánh của Ngài trong một năm mới.

Một tín hữu

Hội Thánh San Fernando Valley, California

Hội Đồng Truyền Giáo hằng năm của Hội Thánh Tin Lành San Fernando Valley được tổ chức đặc biệt và trọng thể nhân kỷ niệm 100 Năm Tin Lành Đến Việt Nam từ thứ Sáu 14 - 16/10/2011. Diễn giả là Ông Bà Giáo Sĩ Nguyễn Thành An từ Hà Nội về Hoa Kỳ nghỉ phép. Năm nay có thêm sự giảng dạy của các cựu Giáo Sĩ, từng là diễn giả những Hội Đồng Truyền Giáo của Hội Thánh trước đây như: ÔB Giáo sĩ Phạm Quang Trực, ÔB Giáo sĩ Duncan, Giáo sĩ Sutherland, ÔB Giáo sĩ Stemple, và ÔB. Giáo sĩ Livingston. Ngoài ra có sự tham dự đặc biệt của các vị Giáo Sĩ Việt Nam: ÔB. Mục



sư Nguyễn Anh Tài, Bà QPMS Phạm Văn Năm, Bà QPMS Nguyễn Hậu Lương. Một số Giáo Sĩ Việt Nam khác vì lý do sức khỏe không thể đến nhưng Hội Thánh vẫn tri ân cụ thể: Bà QPMS Nguyễn Thiện Sỹ và Mục sư Trương Văn Sáng.

Đặc biệt Hội Đồng năm nay Mục sư Giáo Hạt Trưởng đã giúp Hội Thánh trao những Kỷ Niệm Chương của Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Miền Bắc - nhân kỷ niệm 100 năm Tin Lành Đến Việt Nam - đến một số hậu duệ các tông Chúa từng hầu việc Chúa tại Miền Bắc như: Gia đình Cụ Mục sư Lê Văn Thái, Gia Đình Cụ Mục Sư Nguyễn Thiện Sỹ và Gia Đình Cụ Mục sư Phan Sĩ Kiểm. Hậu duệ của các cố Mục sư: Đào Xuân Minh, Nguyễn Hậu Nhung, Nguyễn Văn Bảng đã nhận tại Đại Lễ Kỷ Niệm 100 Năm Tin Lành Đến Việt Nam tại Hà-Nội. Con dân Chúa lạc hiến đặc biệt cho công cuộc truyền giáo được \$12,472.00. Cảm tạ Chúa.

Mục sư Nguyễn Hoàng Chính

Vùng Atlanta - Georgia

Chương Trình Mừng Chúa Giáng Sinh chung dành cho 7 Hội Thánh



Khu vực Atlanta năm nay do Hội Thánh Morrow đảm trách tổ chức vào 7 giờ tối ngày 25/12/11 với chủ đề “*Phước Cho Nhân Loại*”.

Khai mạc buổi lễ, Mục sư Nguyễn Tấn Phước, Quản Nhiệm Hội Thánh Morrow, Trưởng Ban Tổ Chức, đã ngỏ lời chào mừng quý tông con Chúa các Hội Thánh, quý đồng hương và thân hữu đến tham dự đông đảo.



Diễn giả là Mục sư Giáo Hạt Trưởng Nguyễn Anh Tài với sứ điệp Giáng Sinh đầy ơn. Cảm



tạ Chúa có 8 thân hữu cầu nguyện tiếp nhận Chúa sau lời kêu gọi của diễn giả.

Chương trình Lễ Giáng Sinh năm nay tổ chức rất trang trọng và được Chúa ban phước đầy ơn với những ca khúc Giáng Sinh sống động của bảy ca đoàn thuộc các Hội Thánh: Morrow, Atlanta, Chamblee, Living Way, Marietta, North Atlanta, Rockdale trong vùng, làm vinh hiển danh Chúa trong ngày Giáng Sinh. Các con cái Chúa đều thỏa lòng, và cùng chung sức phát triển Hội Thánh trong vùng. Chúa cho có bảy thân hữu tiếp nhận Chúa.



Sau buổi lễ là tiệc thông thân mật. Ai nấy vui mừng nhận biết ơn huệ lớn lao Chúa ban cho trong dịp Lễ Giáng Sinh này.

Thông tín viên Phan Ngọc Châu & TD Nguyễn Đại Nghĩa

Hội Thánh Charlotte, North Carolina

** Kỷ niệm 15 năm thành lập Hội Thánh:* Chúa Nhật 23/10/2011, Hội Thánh mừng 15 năm thành lập, đồng thời cũng là 15 năm Mục sư Nguyễn Văn Năm quản nhiệm. Có khoảng 150 con cái Chúa tham dự. Trong bài tóm lược tiểu sử “Mười Lăm Năm Nhìn



Trao quà lưu niệm

Lại” Mục sư Quản nhiệm đã trình bày 5 giai đoạn của Hội Thánh: Hình thành, Phát triển, Tạo lập cơ sở, Nhu cầu nhân sự và Chuẩn bị cho tương lai... Thật xúc động khi ôn lại những thăng trầm, khốn khó lúc ban đầu và thật cảm tạ Chúa vì những phép lạ Chúa đã làm. Bắt đầu từ con số không, nhưng nay đã có đầy đủ, sẵn sàng cho sự phát triển trong tương lai. Diễn giả là Mục sư Huỳnh Văn Linh, Quản nhiệm HT Austin, Texas, với sứ điệp “Cuộc Đời Vinh Danh Chúa”, dựa trên Giăng 17:1-5. Mục sư quản nhiệm tỏ lòng tri ân các con cái Chúa đã cộng tác hầu việc Chúa, và trao quà cho Ban Mục Vụ và Ban Chấp Hành. Đáp lại, Ban Chấp Hành cũng bày tỏ lòng biết ơn Chúa và trao quà lưu niệm cho tôi tớ Chúa đã tận tụy hầu việc Chúa. Sau buổi lễ là tiệc thông công đơn sơ nhưng đậm đà tình yêu mến Chúa và Hội Thánh Ngài.

* Lễ Giáng Sinh: Vào thứ Bảy 17/12/2011. Một Chương Trình Giáng Sinh đặc biệt bằng Anh Ngữ cho thiếu nhi, lần đầu tiên được tổ chức. Có khoảng 50 em trong Hội Thánh và thân hữu tham dự cùng với phụ huynh. Chương trình hoàn toàn do các em đảm trách, diễn giả là cô Nguyễn Thái Mỹ Hoà, CTVMV. Sau bài chia sẻ, có 20 em đáp ứng lời kêu gọi, quỳ gối tiếp nhận Chúa. Thật cảm động!

Chiều 25/12/2011, lễ Giáng Sinh của Hội Thánh được tổ chức long trọng với gần 200 con cái Chúa và thân hữu tham dự, nhà thờ không còn đủ chỗ ngồi. Chương trình năm nay do Ban Diễn Lễ



Ban diễn lễ

nhận Chúa. Thật là một buổi lễ Giáng sinh đầy phước hạnh và vui thỏa, mọi người tham dự đều cảm nhận sự hiện diện của Chúa.

Một người dự lễ

gồm 40 thanh
tráng niên
thực hiện,
bằng một vở
kịch chuyện
tích giáng
sinh. Sau lời
kêu gọi của
Mục sư Quản
nhiệm, có 3
thân hữu cầu
nguyện tiếp

Hội Thánh New Orleans, Louissiana

* *Kỷ Niệm 10 Năm Thành Lập*: Được tổ chức long trọng vào Chúa Nhật ngày 6/11/2011. Chúa cho có trên 120 tôi con Chúa từ các



Hội Thánh trong vùng tham dự. Diễn giả là Mục sư Đoàn Trung Việt, Quản nhiệm Hội Thánh Garland, Texas, với sứ điệp “*Hãy Là Sự Sáng*” theo Ma-thi-ơ 5:13-16, đã cảm động lòng tôi con Chúa. Chúa cho có ba thân hữu tiếp nhận Chúa.

* *Lễ Mừng Chúa Giáng Sinh*: Vào ngày 18/12/11, là chương trình Giáng Sinh của Hội Thánh. Các Hội thánh bạn trong vùng đã đến tham dự và dự phần tôn vinh Chúa. Diễn giả là Mục sư Nguyễn Anh Tài/GHT.

Dù Hội thánh có ít người nhưng có nhiều tài năng âm nhạc làm sinh động giờ thờ phượng Chúa. Ban Tổ Chức làm việc rất chu đáo, tiếp đãi ân cần, mỗi người tham dự đều có quà



Ban hát Hội Thánh New Iberia, LA



Giáng sinh và các quà tặng đặc biệt dành cho những người có công khó phục vụ Hội thánh suốt năm qua. Kết quả có một người tiếp nhận Chúa, một người tái xác nhận

niềm tin, Hội thánh rất được khích lệ. Xin cầu nguyện cho Ban Chấp Hành được ơn điều hành công việc Chúa trong khi chờ đợi Chúa sai phái một tôi tớ Chúa đến đây để chung lo việc Ngài.

Một người dự lễ

Mục sư đã làm cho người nghe say mê, chìm ngập trong tình yêu bao la của Chúa, thấy bé nhỏ, chơi vui trong quyền năng siêu việt của Ngài, và được giục giã đáp lại tiếng gọi của Chúa. Người ta bảo văn chương là phương tiện chuyên chở tình cảm và tư tưởng, là đúng lắm; ở đây nó đã chuyên chở được tình yêu của Đấng Christ, quyền năng của Đức Chúa Trời và tiếng kêu phục vụ đến với lòng người.

Tôi hồi hộp theo dõi từng diễn biến về câu chuyện của Marcel Sternberger, sự hội ngộ kỳ bí của Bela Paskin với vợ là Marya, nó thương tâm mà hạnh phúc, nó thực tế mà nhiệm mầu; người nghe nín thở chăm chú theo từng diễn biến nhỏ, như cùng xót xa đau khổ, cùng hoan hỉ hả hê với đôi vợ chồng trẻ này. Phải, đó không thể nào là một sự trùng hợp ngẫu nhiên mà đó phải là do bàn tay tế nhị nhiệm mầu của Đấng toàn năng. Rồi Mục sư nói rằng nếu chúng ta còn xa cách Ngài, thì Chúa luôn đợi chờ cuộc hội ngộ nhiệm mầu đó với những người chịu đáp lại sự kêu gọi của Ngài. Xin Chúa cho chúng con biết đáp lại tiếng kêu gọi của Ngài và mỗi người đều kinh nghiệm được cuộc hội ngộ nhiệm mầu đó.

Mục sư Nguyễn Thanh Phiên thuyết trình về “*Triết Lý Mục Vụ*”. Đề tài này nghe khô khan và xa lạ quá bởi vì chữ “*Triết Lý*” tự nó là những gì không quen thuộc trong đời sống tâm linh. Để làm cho nó trở nên quen thuộc, dễ hiểu, Mục sư đưa ra định nghĩa: “*Triết lý mục vụ là những sự tin quyết hoặc quan điểm liên quan đến mục vụ của hội thánh địa phương được đúc kết thành hệ thống*”. Sau khi dùng lời Chúa giải thích về “*Khái Tượng*” và “*Sứ Vụ*,” mục sư đã trích dẫn bảng phân tách dài của M.C. Harman về “*Mô Hình Truyền Thống*” và “*Mô Hình Kinh Thánh*”. Có nhiều điểm tương phản giữa hai mô hình này. Mục sư đã cố gắng tìm cách giải quyết sự mâu thuẫn này, nhưng sau đó ông đã đưa ra lời khuyên thật chí lý là hãy cầu nguyện nhờ sự hướng dẫn, soi sáng của Chúa Thánh Linh; và ông kết luận rằng “*Mô hình Kinh Thánh đưa đến một hội thánh sống mạnh, có khả năng phục vụ, trong khi đó mô hình theo truyền thống đưa đến một hội thánh không sinh sản và không hiệu quả*.” Nghe tiếng nói của ông, và dáng dấp của ông làm tôi tưởng đến một con người có tấm lòng đơn sơ, tận tụy, kính yêu Chúa.

Mục sư Lê Vĩnh Thạch người điều hành tổng quát chương trình

“*Hướng Dẫn Mục Vụ,*” mà ông cũng là một trong những diễn giả của chương trình; thật ra ông không cần phải thuyết trình gì cả bởi vì việc làm của ông tự nó đã là một bài thuyết trình: Thế nào là một người lãnh đạo? Ông là kẻ đến trước và cũng là kẻ ra về sau cùng, là kẻ bắt đầu giờ tĩnh nguyện mà cũng là người kết thúc chương trình của mỗi đêm; ông lau bàn, xếp ghế, lượm rác, quét nhà... Ông thường chọc chúng tôi cười, trong cái cười đó ai ai cũng cảm nhận được lòng ưu ái và sự hòa đồng của người lãnh đạo, và đôi khi tôi nhìn thấy chỗ cuối cùng của tiếng cười đùa của ông có một chút gì hoang vắng, xa mờ.

Mỗi sáng sớm, giờ tĩnh nguyện, chúng tôi được nghe tiếng tâm tình của ông, và mỗi lúc đêm về, trước khi chia tay, ông lại dùng lời Chúa ân cần nhắc nhở... mỗi lần như vậy, tôi có cảm tưởng như đang lắng nghe tiếng lòng của một vị tướng già đang cố gắng truyền thụ hết những kinh nghiệm chiến trường trước giờ đưa tiễn chiến binh lên đường ra trận mạc. Mà đúng thế, vì đã có lần ông hài hước nói “*thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu.*” Có vô số lời khuyên quý báu của ông mà tôi không thể nào viết hết, ở đây tôi chỉ viết lại lời nhắn nhủ lạ tai này: “Nếu các bạn quá nương tựa vào những kiến thức tìm được trên internet, rồi có khi còn tệ hơn là lấy bài giảng của kẻ khác làm bài giảng của riêng mình, thì các bạn sẽ CHẾT!” Một lời tâm tình khác mà tôi thấy không thể nào không viết ra đây được. Ông nói: “*Cho dù các bạn có đầy đủ các loại kiến*



thức, có dư dật tài năng, với bao nhiêu bằng cấp cao, chức vụ lớn... nếu không đặt Chúa lên trên hết trong mọi sinh hoạt của mình, thì tất cả chỉ là rơm rác, không ích lợi ích gì cả!” Cầu xin Chúa luôn nhắc nhở tất cả chúng ta điều này.

Đêm bế mạc, Mục sư Giáo Hạt Trưởng Nguyễn Anh Tài đã đến để tâm tình, khuyên nhủ trước khi chia tay. Dáng ông khắc khổ, như nổi khắc khổ của một người mang nhiều trách nhiệm, lắm suy tư. Ánh mắt ông nhìn chúng tôi như bày tỏ sự quan tâm, lo lắng... ước mong chúng tôi trở nên những “*Người làm công không chỗ trách được*” như lời giảng của ông trong đêm khai mạc. Trước khi cầu nguyện chúc phước, mục sư lấy lời của Giô-áp nói với em mình “*Nếu dân Sy-ri mạnh hơn anh, em sẽ đến giúp anh; nhưng nếu dân Am-môn mạnh hơn em, anh sẽ đến giúp em.*” Giọng ông trầm ấm, đầy yêu thương, ông nhắc đến tinh thần tương thân tương trợ, sự đoàn kết cần thiết trên con đường chức vụ.

Còn một bài học mục vụ khác cũng thật quan trọng mà chúng tôi không thể nào quên được, chúng tôi đã học không phải bởi một bài thuyết trình của một diễn giả có ơn, mà là qua hành động mục vụ: Máy bà, máy cô đã chịu khó, thức khuya dậy sớm, nhiều lao khổ để cho chúng tôi có những bữa ăn thật ngon, thật đầy đủ. Nấu cho nhiều người ăn mà bữa ăn nào cũng khác nhau, cũng hấp dẫn là một sự cố gắng lớn lao! Chúng tôi xin chân thành cảm ơn. Quý vị đã dạy chúng tôi bài học về sự phục vụ, mà phục vụ là chức năng quan trọng của kẻ chăn bầy.

Gió sa-mạc đã thổi về, giờ chia tay đã đến, mỗi người sẽ trở về một phương trời riêng biệt, ai ai cũng mang theo trong lòng những dư âm êm đềm, những bài học cao quý, và những cảm nghĩ khác nhau; có người sẽ vui vì “*được phụ tá các mục sư sắp về miền vinh hiển*” (lời phát biểu của một người trong giờ học) nhưng có người thì xem đó chỉ là một câu chuyện vui, một trận cười, như gió thoảng, mây trôi, mà chỉ vui vì biết rằng mình thật sự đã đầu phục, đang đáp lại tiếng kêu gọi từ thiên thượng.

Kỳ Siêu



Nai Nguồn Sống

FEBC

LTS. “Ơn Chúa Ơn Người” là truyện thật trích từ tập truyện ngắn *Sống Khôn Ngoan* NXB Phương Đông, 2011.

Cuộc sống của nhân vật trong truyện có thể coi là tiêu biểu cho nhiều cuộc đời âm thầm phục vụ Chúa trên quê hương chúng ta. Chúng tôi xin phép chọn đăng vì nhân vật chính từng có kinh nghiệm lắng nghe *Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống*, và thuật lại như một lời chứng tốt. Tòa Soạn xin được chia xẻ với độc giả *Thông Công*.

ƠN CHÚA, ƠN NGƯỜI

Năm 1972, tôi tin Chúa. Tôi mãi mê học hành, cố gắng lấy cho xong mảnh bằng cử nhân vật lý. Năm 1978, tôi lập gia đình với một người hầu việc Chúa là Thầy Truyền Đạo Trần Xuân Tư và đi đến Võ Đất, Bình Thuận, vùng đất Chúa sai phái. Cũng từ đó tôi nếm trải nhiều ân phước cũng như nhiều khổ đau Chúa đem đến trong đời. Thật mặn mà, sâu sắc làm sao!

Ngôi nhà thờ nhà tôi quản nhiệm thời đó tọa lạc trên khu đất rộng lớn bên đường từ Thị trấn Võ Đất đi Võ Su đã bị bom dội sập trong những năm chiến tranh, nên một căn lều được dựng lên thay thế. Đó là nơi một số ít tín đồ nhóm lại thờ phượng Chúa vào ngày Chúa nhật, và cũng là nơi chúng tôi cư trú.

Năm 1979, tôi sinh con gái đầu lòng. Vừa được hai tháng, theo phép tắc thời đó, tôi phải đi dạy lại, và phải lo thăm nuôi chồng mỗi tháng hai lần. Thông thường con gái có chồng thì xa cha mẹ ruột, có được gia đình nhà chồng. Còn tôi lấy chồng đi theo Chúa, nên lúc nguy khốn chỉ biết kêu cầu Chúa, bám lấy Chúa mà sống chứ không có cha, không có mẹ, không bà con thân thuộc hai bên ở gần để bám víu, nhờ cậy. Buổi nhóm vẫn được duy trì trong thời gian nhà tôi bị quản chế, nhờ sự chia sẻ của thầy truyền đạo phụ tá ở gần. Chúa xót thương bày chiền nhỏ bé nên buổi nhóm ấm áp chan hòa yêu thương, dùm bọc lẫn nhau! Niềm hy vọng ngày mai tươi sáng lúc nào cũng nung nấu trong tôi, giúp tôi vượt qua chán nản, ngã lòng mỗi ngày trong cảnh cô đơn, khi bên mình chỉ có đứa con bé bỏng.

Phía sau, ngoài khuôn viên nhà thờ là khu đất hoang, chưa ai khai phá, cây cỏ um tùm. Lâu nay, chúng tôi một lòng không chịu rời xa khu đất có ngôi Thánh Đường của Chúa đã sụp đổ. Nhưng rồi cuối

cùng chúng tôi cũng đành đến xin bí thư xã thông cảm, chấp thuận cho ở trên mảnh đất hoang đó. Việc ấy xảy ra vào mùa xuân năm 1985, sau hai lần thử thách đến với nhà tôi. Cảm ơn Chúa đã cho chúng tôi còn lưu lại đó, để ngày ngày ngắm nhìn cảnh hoang phế của nhà Chúa mà cầu xin Chúa xót thương cho chúng tôi sớm xây dựng lại Ngôi Thánh Đường cho Danh Chúa ngự!

Thế là nhà tôi vui mừng hăng hái bắt tay vào việc khai hoang. Đá liền đá, hang hốc cùng khắp... Với chiếc rựa trong tay, ngày qua ngày, cuối cùng ông cũng dọn xong lùm cây rậm rạp trên vùng đất không ai dám đặt chân vào. Ông gom lại từng đồng rôi đốt.

Có một người bạn đồng tù tìm đến hỏi nhà tôi:

- Anh Tư cần ván không? Em có một số ván cần bán: dài sáu mét, ngang bốn tấc, dày ba phân.

- Ván thì... cần đó, mà tiền thì ... không có.

- Cho thiếu!

Tối đó, anh bạn thò bằng xe đạp số ván ấy đến nhà tôi. Chúng tôi gom gạch của nhà thờ đổ nát nâng cao nền đất, lấy cây nhà thờ làm đà rồi gác ván lên làm sàn. Trong hai ngày chúng tôi có căn nhà 6m x 4m. Trong nhà chỉ có hai cái giường, một bàn làm việc cùng với kệ sách. Phía trên giường luôn có tấm bạt bằng nylon che phủ sẵn, phòng những cơn mưa bất chợt. Nhà tôi cho biết đã giết được cả thảy đến hai mươi lăm con rắn.

Chúng tôi cất nhà trên những gộp đá nhiều hang hốc là chỗ trú ngụ lý tưởng của rắn, rết, bọ cạp... toàn những độc vật chết người. Chúng trú ngụ nơi đây, đêm đêm bò ra cánh đồng phía sau kiếm ăn rồi lại chui vào đây ngủ ngày...

Rắn roi hay lướt từ cây này sang cây khác, mình rất nhỏ nhưng rất dài.

Rắn lâu lâu mới thấy là rắn lục, có màu xanh tươi sáng.

Rắn hổ mèo dựng cao cổ lên, phùng mang.

Rắn hổ hành đầu hơi tròn, mình đen bóng bẩy.

Rắn trung khoang đen, khoang trắng, có hai đầu, thường chích bằng đuôi.

Rắn nước thì khỏi nói, lúc nào cũng có.

Rắn rồng, rắn lã bò nhanh lắm, thường bắt gặp trong nhà.

Rắn ri cá ở dưới nước, mỗi con khoảng hai ký, anh em tát hồ bắt được là đem về nấu cháo.

Có khi rắn bò vào nhà, bò thẳng vào buồng hoặc dạo quanh một lúc rồi bò ra. Có lúc rắn quấn quanh dép giày để ngoài cửa. Rắn đùa với chó, với mèo. Có lần, vào buổi chiều, các con tôi ngồi chơi, bắt

gặp một ổ rắn con đo đờ, loi nhoi chui lên từ dưới đất, ngay chân chúng. Có khi con tôi giẫm phải rắn, nhưng rắn bỏ chạy. Không sao! Lần khác, khi các con đang hái trái nhãn lồng bỗng chạy về mếu máo, “Con vừa thấy một con gì đó làm mất con cay quá!” Nó khóc, nước mắt đầm đìa. Tôi lấy chanh nhỏ vào mắt làm chúng càng khóc thêm. Chúa thương xót, nhờ nước mắt ra nhiều nên rửa trôi nọc rắn. Không sao! Lần đó cũng không sao! Có một buổi chiều, mấy mẹ con tôi đang ngồi ăn cơm, một con rắn to bò vào nhà nằm khoanh tròn dưới bàn ăn. Sợ quá! Tôi phải chạy nhờ hàng xóm sang đập giùm. Anh xách con rắn ấy về, vừa cười vừa bảo, “Đem về nấu cháo đậu xanh, ngon phải biết!”

Dầu xảy ra như vậy, mấy mẹ con tôi vẫn không thấy sợ hãi lắm, vì biết có Chúa luôn che chở... Sau này khi được ra khỏi trại, nhà tôi bảo, “Ở nơi ấy, anh cứ cầu nguyện Chúa cho mẹ con em luôn. Anh rất sợ những bụi rậm còn lại phía sau nhà...”

Dần dần, nhờ tôi dọn dẹp mỗi ngày nên khu đất quanh nhà ngày càng quang đãng hơn. Rồi cũng vì rắn bán rất có giá nên nhiều anh em người dân tộc gần đấy hay đến giăng lưới bắt nên rắn cũng hết dần.

Lời vua Đa-vít “Dầu khi tôi đi trong trùng bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào vì Chúa ở cùng tôi” đã trở thành kinh nghiệm cá nhân khi tôi thấy mình sống trên trùng sự chết mà Chúa cũng đã che chở, ở cùng, gìn giữ bốn mẹ con tôi vì “Đức Giê Hô Va sẽ gìn giữ người khỏi mọi tai họa”

Khi dọn nhà đi nơi khác, chúng tôi cứ tưởng từ đó mình sẽ được sống yên ổn, nhưng đến tháng 9/1986, ông nhà tôi lại một lần nữa phải rời xa, bỏ tôi ở lại trong căn nhà trên khu đất đầy hiểm họa ấy với ba con nhỏ nheo nhóc. Xa xa mới có căn nhà, phía sau là những dãy ruộng hoang...

Ban ngày, tôi tất bật với công việc Nhà Chúa, nhà mình, chăm lo bầy con nhỏ, có chúng vui đùa. Khi màn đêm buông xuống là sự cô đơn, nỗi sợ hãi bao trùm lấy tôi. Lúc ấy, “Đài Nguồn Sống” là vị cứu tinh của tôi. Đến gần 10 giờ đêm, sau lời chào tạm biệt của Đài, tôi lại rơi vào tâm trạng trống vắng. Tôi mong giấc ngủ đến nhanh, cho tôi qua được đêm dài tăm tối.

Những chiều nào có mưa, đêm đến tiếng ếch ương “oềnh oang, oềnh oang” làm lòng tôi thêm buồn não nuột mà không dám thổ lộ cùng ai. Về sau, tôi lấy giấy bút ra, dưới ánh đèn dầu leo lét, tôi ngồi chăm chỉ ghi lại những điều Chúa dạy qua Đài Nguồn Sống, không

sốt một đêm. Chính cái “Đài” ấy là trường Thần Học cho cuộc sống thực tiễn của tôi. Cái “Đài” khiến tôi và một số anh em khác không ngã quỵ trước hoàn cảnh khắt khe ấy suốt khoảng thời gian dài 6 năm. Cái “Đài” giúp tôi hiểu sâu hơn những bài học Kinh Thánh dạy dỗ. Tôi còn tự học và suy ngẫm thêm những điều Chúa muốn dạy trong Kinh Thánh nữa. Dần dần, tôi vui sống với hy vọng ngày mai nhà thờ sẽ “mọc” lại, con cái Chúa sẽ trở về nhóm đông đúc, vui vẻ. Đó cũng là điều con cái Chúa tại đây và tôi thiết tha kêu cầu cùng Chúa xưa nay.

Cũng có một thời gian tôi chán nản vô cùng trầm nghĩ, “Chắc Chúa không muốn mình ở đây.” Đang lẩn quẩn với tư tưởng ấy, Chúa cho có một người đến thăm. Chị mềm mại, dịu dàng và rất cởi mở. Tôi dốc đổ nỗi lòng, tâm sự với chị. Cuối cùng chị nói, “Em không biết nhiều về Lời Chúa, nhưng em nhớ có một câu Kinh Thánh bảo rằng, “Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài.” Thật sự, em không muốn cô rời chốn này, trong lúc thầy đi vắng.” Đây là một câu Kinh Thánh quen thuộc, nhưng không hiểu sao hôm ấy lời đó đã giúp tôi dứt khoát với ý tưởng bỏ đi. Tôi thấy mình có lỗi với Chúa, thấy mình nên vui mừng, tin cậy Chúa và ở lại nơi này vì Ngài là Đấng thành tín.

Ở nhà có bốn nhân khẩu, còn ở xa có một nhân khẩu phải thăm nuôi, quả là một hoàn cảnh kinh tế cực kỳ khó khăn. Đến bây giờ, chính tôi cũng ngạc nhiên không hiểu sao mình lại sống qua được những ngày gian nan đó khi chẳng có nguồn thu nhập căn bản nào. Chúa biết nhu cầu chúng tôi và từng hồi, từng lúc, Ngài đã chu cấp vẹn toàn... như có đấm dền gai Chúa cho mọc ở sân trước nhà, tôi đi lật từng cái rau chế biến thành món canh. Bọn nhỏ ăn khen ngon!

Có lần, sau khi đi thăm tín đồ, đạp xe về nhà, tự nhiên tôi ao ước phải chỉ còn tiền để mua cái trứng vịt đem về nhà luộc dầm nước mắm ăn cơm cùng với rau thì ngon biết mấy! Đến nhà, nhìn ra cái sân nhỏ phía trước thì ngạc nhiên chưa, tôi thấy có hai vật tròn màu trắng trên sân. Ôi, đúng rồi, trứng vịt! Hai trứng vịt nơi chuồng bây giờ đang thay lông, nghỉ đẻ! Vịt chỉ đẻ ban đêm mà buổi sáng các con tôi ra sân chơi không thấy có trứng. Tôi không rõ quả trứng ấy có ở đó từ bao giờ, nó có trước hay sau khi tôi ước ao được ăn trứng, chỉ biết là khi cầm quả trứng trên tay tôi sung sướng đến ứa nước mắt. Chúa chăm sóc tôi ngay cả những ước mơ thầm bé nhỏ!

Có một lần, mấy mẹ con đi dự Hội Đồng thường niên, gặp một người bạn đồng lao với nhà tôi. Sau khi hỏi thăm tin tức gia đình tôi,

ông rút trong bóp trao cho tôi hai chục ngàn đồng. Về sau, nhà tôi gặp lại người ấy, ông nói rằng, “Sau khi chào bà nhà ông, tôi gặp một người quen và tôi sững sốt khi người nấy cho tôi hai trăm ngàn đồng, số tiền lớn gấp mười lần số tiền tôi vừa cho bà.” Rồi ông cười, nói tiếp, “Nếu biết đầu tư nơi bà mà lời to và nhanh như vậy, thì lúc đó có bao nhiêu tiền chắc tôi đã cho hết!”

Chồng tôi gặp hoạn nạn thì mẹ con tôi khác nào mẹ góa con côi trong cơn khốn khó. Ông ấy đã thương xót tôi lúc ấy có khác nào cho Đức Chúa Trời vay mượn.

Rồi Chúa lại có những tiếp trợ khác nữa. Một phần nhờ bánh kẹo là của Nội. Phần nhiều hơn là của Cụ. Cụ san sẻ cho tôi trong phong bì kèm theo Lời Chúa. Lời sâu đậm nhất Cụ viết tôi nhớ mãi là: “Hãy nhớ những kẻ mắc vòng xiềng xích, như mình cũng phải xiềng xích với họ, lại hãy nhớ những kẻ bị ngược đãi, vì mình cũng có thân thể giống như họ” (Hê-bơ-rơ 13: 3). Thỉnh thoảng tôi cứ chạy thẳng đến số 30 Hồ Hảo Hớn khi “kẹt” quá ! Với ánh mắt đầy cảm thương, Cụ không bao giờ lấy làm khó chịu. Bước đi chậm chạp, Cụ đem ra một phong bì nhỏ. Không biết Cụ lấy từ đâu mà khi đưa tôi Cụ nói “Tiền của ân nhân.” Cụ bà luôn luôn hỏi thăm gia đình tôi và rất lo lắng cho hoàn cảnh mẹ con tôi, Cụ nói rằng Cụ từng trải cũng nhiều, và nhờ Chúa Cụ vượt qua tất cả. Chúa cũng mở đường, dẫn dắt tôi vượt qua những tháng năm dài...

Tôi tạ ơn Chúa về hoàn cảnh. Càng nguy khó, tôi càng úp mặt vào bàn tay, càng tha thiết với Chúa hơn. Tôi từng trải nhiều ơn chăm sóc của Chúa.

Cảm ơn những người luôn nhớ đến chúng tôi trong lời cầu thay. Nhờ những lời cầu thay ấy, chúng tôi luôn an bình, luôn được vững lòng tin. Nhà tôi – Cố Mục Sư Trần Xuân Tư – trong những ngày ấy rất yên ổn, ông mỉm cười nói về những ngày ấy là “Ở trại như ở nhà.” Ông luôn vui thỏa trong Chúa.

Mỗi lần nhớ đến “Ông Bà Cụ Phó” là nước mắt tôi lại rơi, không bao giờ tôi quên được ân tình hai cụ dành cho tôi. Cuộc đời hai tôi tở Chúa cao niên ấy là gương sáng cho tôi.

Cảm ơn những người thân quen, hoặc tình cờ gặp gỡ trên đời, giữa lúc khó khăn chung đã sẻ chia sự sống mình, giúp đỡ, nâng tôi khỏi hồi cùng cực, cơn đau thương cuộc sống. Nguyện Chúa đổ sự giàu có dư dật mọi bề của Ngài xuống cho quý vị.

Cảm ơn những gói kẹo nho nhỏ của Nội gửi về từ phương xa, kèm với lòng yêu thương, lời cầu thay cho chúng tôi mỗi ngày. Nguyện sự góp mặt chúng tôi trên đời nầy là niềm vui thỏa của Nội.

Tôi vẫn luôn cảm ơn Đài Nguồn Sống, “Người” mang tiếng nói Thiên Thượng đến cho tôi mỗi khi chiều buông, đêm hiu quạnh, đánh tan nỗi sợ hãi trong tôi. “Người” mang đến cho tôi sự hiểu biết Chúa rõ ràng hơn, làm đức tin tôi nơi Chúa Giê-xu được vững vàng, tôi hầu việc Chúa có hiệu quả hơn. Cầu xin Đức Chúa Trời luôn phủ bóng Ngài trên quý vị, để danh Đấng ngự chốn Trời Cao, luôn được lan trong không gian, vượt qua đại dương, tỏa khắp muôn ngàn phương trời, danh Chúa được loan truyền mãi...đến tai tất cả mọi người, để ... ai tin đến danh Giê-xu thì tội lỗi được tha thứ, linh hồn được cứu rỗi...

6 Tháng 6, 2011/Bà QPMS Trần Xuân Tư kể
Khôi Nguyên ghi

Nghe Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống qua máy MP3

“Máy nghe MP3 và thẻ nhớ ghi các bài giải luận Kinh Thánh, những bài dạy về nếp sống đạo, hôn nhân và gia đình, giáo lý căn bản... có thể mở nghe bất cứ lúc nào, và đem theo đến bất cứ nơi nào thuận tiện. Với mỗi thẻ nhớ ghi hơn 60 chương trình phát thanh nội dung phong phú, âm thanh rõ ràng, nhạc thánh chọn lọc, lại có thể nghe đi nghe lại những bài học, những bài giảng quan trọng... chắc chắn sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống đức tin con dân Chúa tăng trưởng.”

Đài Nguồn Sống sẽ cung ứng máy nghe MP3 cho những tín hữu tham gia. Với số dâng hiến đầu tiên 50 USD để trang trải chi phí thiết bị, và sau đó là số dâng hàng tháng tùy theo ơn Chúa ban, chúng tôi sẽ gửi máy nghe MP3 đến địa chỉ quý vị, và sau đó cứ hai tháng, sẽ tiếp tục gửi thẻ nhớ

Phiếu Liên Lạc – Nguồn Sống Follow-up

Họ và tên (Name) Mr./Mrs./Ms. _____

Địa chỉ (Address) _____

Điện thoại (Phone) _____ E-mail _____

Xin tham dự chương trình Máy Nghe MP 3 (\$50.00 mua thiết bị và sau đó dâng định kỳ tùy theo ơn Chúa ban)

Xin gửi tặng tôi CD truyền giảng

“Tìm Được Chính Mình”

“Ân Sủng Và Cứu Rỗi”

Mua CD Bài Giảng - \$20/ hộp

Lưu ý: Chi phiếu xin ghi (check payable to) **FEBC VN 65700**

và gửi về địa chỉ: P.O. Box 1

La Mirada CA 90637 - 0001

(Mọi số dâng hiến được trừ thuế - Contribution are tax deductible)

mới có hơn 60 chương trình khác. Xin gửi Phiếu Liên Lạc về tham gia chương trình Máy Nghe MP3 để hỗ trợ Đài Nguồn Sống có thêm phương tiện giúp tín hữu và đồng bào Việt Nam được nghe Lời Chúa. **Giới thiệu Chúa cho thân hữu**

Xin điền Phiếu Liên Lạc gửi về, chúng tôi sẽ gửi tặng

- CD *Tìm Được Chính Mình* giải luận Lu-ca 15

- CD *Ấn Sùng Và Cứu Rỗi* giải luận phúc âm Ma-thi-ơ 1: 21

- CD bồi linh mới *Cơ Đốc Nhân Trong Trần Gian* giải luận Matt 5:13-16

* Bạn có thể góp phần dâng hiến cho mục vụ CD truyền giảng này tùy ơn Chúa ban.

Rất Cần Cho Tín Hữu Và Thân Hữu: Sách *Bình An Với Chúa*

Đây là bản dịch cuốn *Peace With God* nổi tiếng của Mục sư Billy Graham, trình bày rõ ràng từng bước hành trình đức tin: tìm kiếm Chúa, tin Chúa, rồi trưởng thành trong Chúa. Đây là cuốn sách hướng dẫn thân hữu đến với Chúa để nhận ơn cứu rỗi, nhưng cũng giúp cả những tín hữu lâu năm biết rõ hơn niềm tin của mình trên căn bản Kinh Thánh. Giá \$15.00/ cuốn (luôn cước phí)

Bài Học Kinh Thánh

Các loạt bài học Kinh Thánh phát thanh do Mục sư Đặng Minh Trí giải luận được thực hiện thành các đĩa CD rất thuận tiện cho những ai muốn học hỏi Lời Chúa có hệ thống. Mỗi hộp \$20.00 (5-6 CDs)

- Lời Hằng Sống (Giải luận sách Khải Huyền)

- Sai Vào Thế Gian (Giô-na)

- Sống Hữu Hiệu Sống Khôn Ngoan (Châm Ngôn)

- Ôn Thần Hựu (Sáng Thế Ký)



Máy Nghe MP3



CD Truyền Giảng

Tại Việt Nam: Sáng 5:30 - 6:00 sóng ngắn 31m, tần số 9.445 kHz
Tối 6:00 - 7:00 sóng ngắn 31m, tần số 9.855 kHz

Mạng điện toán toàn cầu internet: www.dainguồnsống.com

Địa Chỉ: P.O. Box 1

La Mirada, Ca 90637-0001

Điện Thoại: (562) 448-1790

E-mail: nguonsong2001@yahoo.com

Điều Cần Hiến Tế

Truyện Ngắn

“Đây là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta” (1Giăng 5:14)

Cơn giận âm ỉ dâng lên thất cả tim, tôi lấm bắm, “Tin Chúa cũng chẳng khác gì không tin!”

Cúi mình trên chiếc nôi có bé Kim, con gái thương quý bé bỏng của tôi đang nằm thiêm thiếp với mớ tóc vàng ánh như nắng chiều, cặp mắt xanh như bầu trời, mặt tôi bỗng ràn rụa nước mắt, trong khi toàn thân run rẩy trong nỗi kinh hoàng của người mẹ biết con mình đang trong giờ nguy biến.

Trước hết là đợt sóng bảo vệ con trong bản năng làm mẹ dâng cao, rồi tiếp theo là cơn giận bùng lên như những đợt sóng liên tiếp, dồn dập phủ đầu không thương xót. Bé Kim và tôi như những con vật sa bẫy, hoàn toàn bất lực, không lối thoát.

Tôi bứt rứt đứng lên đi lại trong phòng, tay cầm phiếu khám bệnh của văn phòng bác sĩ Rubinstein cấp sáng nay, “Sao cứ đi bác sĩ mãi thế này? Mà đi đến bao giờ?” Tôi vừa hỏi thẳng bác sĩ, buộc ông phải cho tôi biết sự thật, một sự thật phũ phàng mà chính tôi không muốn mà cũng không dám nghe, “Có phải cháu Kim sắp chết không? Bác sĩ phải cho tôi biết sự thật!”

Bác sĩ Rubinstein trả lời, “Tôi không trả lời câu đó được. Cháu Kim có thể qua khỏi nếu cơ thể cháu đáp ứng với trị liệu.”

Trong phòng khám, tim tôi thất lại nhìn gương mặt dễ thương của bé Kim nhăn nhúm vì đau đớn. Ôm bé Kim đang khóc đến lá người trong tay, tôi nhìn thẳng vào mắt ông bác sĩ, “Nếu, nếu...Tôi đã nghe tiếng này 16 tháng nay. Từ sơ sinh, cháu Kim đã chịu những mũi chích đau đớn này hai tuần một lần. Bác sĩ thấy hết rồi, mà sao đến nay những gì ông nói với tôi chỉ toàn là “nếu”!

Hiểu được tâm trạng của tôi sau những câu hỏi giận dữ đó, ông bác sĩ tay cầm báo cáo của phòng lab, ôn tồn, “lượng bạch huyết của cháu xuống quá thấp. Những mũi chích gamma globulin giúp cháu chống lại những lúc lên cơn, nhưng chính cơ thể cháu phải sản xuất đủ lượng bạch huyết thì cháu mới qua khỏi được. Tôi không thể tạo ra phép lạ đó. Cơ thể cháu Kim phải khởi sự sản xuất bạch huyết hay là không.”

Sự thật này làm tôi lo sợ đến tê dại. Thấy mình kiệt lực trong thăm bại, tôi bắt đầu kể lể, “Bé Kim đau luôn, lại sốt cao. Đêm nào tôi cũng thức trắng suốt nhiều tuần liên tiếp. Rồi khi cháu vừa khỏi sự thuyên giảm, thì một chu kỳ đau mới lại khởi sự. Bây giờ thì bác sĩ lại bảo là không biết đến bao giờ mới khỏi!”

Ông bác sĩ nhìn tôi với cái nhìn thương cảm, “Bà phải đối diện với thực tại, và phải chấp nhận rằng không bao giờ có gì bảo đảm trong cuộc đời. Đức Chúa Trời đã để bà trong hoàn cảnh này, bà phải đối diện với nó và làm tất cả những gì làm được.”

Tôi không còn cầm giữ nổi cơn giận sôi lên trong lòng, “Đức Chúa Trời đã để tôi trong hoàn cảnh này, thì Ngài cũng phải có quyền đem tôi ra khỏi chứ! Bây giờ thì tôi biết rồi! Tôi biết Ngài muốn thấy con người đau khổ, bị sỉ nhục, và phải tùy thuộc Ngài như nô lệ! Tôi đã chán một Đức Chúa Trời như thế lắm rồi!”

Một mỗi đến tê dại, tôi ẵm con về nhà. Nghe bé Kim nọ nguậy trong nôi, tôi rón rén đến gần. Trong giấc ngủ say, cháu khóc sùt sùi trong lúc co duỗi chân thật đau đớn. Mũi chích sẽ còn làm cháu đau trong nhiều ngày nữa.

Đi ra phòng khách, tôi nằm co quắp trên trường kỷ, dấu mặt vào hai cánh tay. Tôi muốn trốn chạy, tôi muốn được an toàn. Nhưng rồi khi nghĩ đến những đau đớn con gái tôi phải chịu, cơn giận lại bùng dậy trong lòng. Tôi vùng đứng lên, đi qua đi lại trong phòng... “Đức Chúa Trời ôi! Ngài ở đâu? Tại sao Ngài im lặng, tại sao Ngài lại vô cảm đến thế? Tại sao là Cha mà Ngài lại cho con đá thay vì bánh? Có phải Ngài đã từ bỏ con rồi không? Lời hứa ban bình an và an ủi của Ngài ở đâu?”

Chúa vẫn trả lời tôi bằng yên lặng. Tôi thấy như mình đang bị Đức Chúa Trời chế diễu. Tôi ngồi rũ xuống trên ghế như cái nùi giẻ, hồi tưởng lại một thời thơ ấu bất hạnh, với người cha độc đoán, lạnh lùng và người mẹ ba phải, trong một gia đình quá đông anh chị em, nhưng lại quá ít tiền, ít cả tình thương nữa.

Dù lúc nào tôi cũng tin Chúa và đi nhà thờ, nhưng đối với tôi, Đức Chúa Trời dường như quá xa vời. Tôi nghĩ về Chúa như một ông cảnh sát khổng lồ trên trời, sẵn sàng trừng phạt mà không bao giờ báo trước, cũng không bao giờ thương xót. Đối với tôi, Đức Chúa Trời giống hệt cha tôi!

Bất cứ khi nào tôi nghĩ đến hình ảnh người cha, thì ký ức của buổi sinh nhật năm tôi mười ba tuổi lại trở về. Cuối cùng thì những năm thơ ấu lem luốc đã qua, và bắt đầu bước vào tuổi “teen,” tôi thấy thật là hứng khởi! Nhiều bạn cùng trang lứa đến dự sinh nhật tôi, nhưng ngày vui hôm đó bất ngờ biến thành một ngày khủng khiếp khi cha tôi sầm sầm bước vào nhà,

say khướt. Là người luôn luôn bất mãn với việc tiêu tiền vào những chuyện không thực sự tối cần thiết, như bữa tiệc sinh nhật của tôi chẳng hạn. Ông lớn tiếng mắng tôi giữa bao nhiêu bạn bè, “Con gái gì vừa xấu vừa ngu, không ai thương được!”

Hậu quả của biến cố đau đớn đó khiến tôi trở thành một kẻ cô đơn, lạc lõng.

Trở về với hiện tại, tôi trầm nghĩ, “Nhưng Chúa ơi, tất cả đã đổi thay khi con gặp Ngài. Ngài đã chấp nhận con, dù con đầy thương tật. Con thấy như mình đã được trở về nhà khi tìm được Ngài. Liệu Ngài có làm con thất vọng nữa hay không?”

Ra khỏi cảm giác mơ màng, tôi xuống bếp rửa chén. Vòi nước ấm chảy tràn trên hai bàn tay lạnh làm tôi dễ chịu. Trong lúc đùa bọt xà phòng từ tay xuống chậu rửa, tâm trí tôi lại bắt đầu lang thang, nhớ lại lúc bé Kim bắt đầu đau. Thoạt tiên tôi không sợ, thậm chí nói với Chúa trong trí, “Con biết Chúa đầy quyền năng và không gì Chúa không làm được. Nếu bé Kim đau, chắc chắn Chúa sẽ chữa lành. Vấn đề chỉ có vậy, thật là đơn giản!”

Tôi với tay lấy cái chảo trên bếp xuống chà rửa thật mạnh.

“Lạy Chúa, bây giờ Ngài muốn con làm gì? Con đã đặt cả đức tin nơi Chúa. Con đã cầu nguyện. Hội Thánh đã cầu nguyện. Các trưởng lão đã đặt tay cầu nguyện cho bé Kim. Chúng con đã học lời Chúa, đã nắm chặt lời hứa của Chúa, đã chờ đợi thời điểm của Ngài. Bây giờ Chúa muốn gì nữa? Tại sao Ngài không chữa lành cho con con?”

Vẫn không tiếng đáp lời.

Chén bát rửa xong, tôi lau tay. Với tâm trạng hoàn toàn vô vọng, tôi ra lại phòng khách. Nếu Đức Chúa Trời cảm lạnh của tôi từ bỏ tôi, tôi sẽ đến với ai? Mắt tôi hướng về phía quyển Kinh Thánh trên bàn cà-phê. Một câu trong Sáng Thế Ký 22 lướt qua trí làm tôi thót người. Tôi tức khắc lật Kinh Thánh ra để chắc rằng tôi nhớ đúng. Quả nhiên, câu Kinh Thánh như sau:

“Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.”

Ngay lúc đó tôi biết chắc rằng Đức Chúa Trời đang đòi tôi dâng Kim cho Ngài! Chưa bao giờ tôi thấy mọi sự sáng tỏ như thế, nhận ra rằng tôi đã đặt tình thương vào con hơn vào Đức Chúa Trời. Tôi đã cầu xin, đã van nài theo ý tôi, phải rồi, ý tôi chứ không phải ý Chúa, không phải ý muốn tối thượng của Ngài. Một cái bình đất đã dám đứng lên cãi trả người thợ gốm, mà không chịu phủ phục dưới chân người!

Nhận ra mình đã cố mưu đồ xoay sở với Chúa, làm tất cả những “điều phải” để Ngài buộc phải làm theo ý tôi, phải đáp lời tôi cầu xin. Tôi chưa

hề nghĩ rằng Ngài có thể đòi tôi trao bé Kim cho Ngài! Dầu vậy, tôi vẫn cố nài nỉ, “Chúa Giê-xu ơi! Chắc Ngài không đòi con phải hy sinh bé Kim phải không thưa Chúa? Ngài thừa quyền năng chữa lành, Ngài chỉ cần chạm ngón tay là nó lành! Chúa ơi, Đức Chúa Trời ơi! Xin đừng cất sự sống nó!” Dù cầu nguyện như thế, nhưng tôi đã biết câu trả lời. Chỉ còn một cách duy nhất là hoàn toàn đầu phục ý chỉ tối thượng của Đức Chúa Trời mà thôi. Trong tám lòng tan nát, tôi lập một bàn thờ trong lòng, trên đó tôi đặt đứa con yêu dấu duy nhất lên đó, chân thành hy sinh như Áp-ra-ham đặt Y-sác lên bàn thờ trên núi Mô-ri-a.

“Chúa ơi! Con tin cậy Ngài. Nếu Ngài muốn đem con con đi, xin cứ làm theo ý Ngài. Con không thể tranh đấu với Ngài. Chúa ơi, xin tha cho con tội thiếu lòng tin cậy và vâng phục Ngài. Con không hiểu vì sao Ngài muốn cất sự sống con gái con đi, nhưng con yêu mến và tin cậy Ngài. Xin giúp con chịu đựng nổi những ngày tương lai.” Một sự bình an sâu lắng tràn ngập tâm hồn tôi. Trận chiến kết thúc. Chiến thắng đã thu đạt. Tôi buông bỏ hết mọi giận dữ, cay đắng, sợ hãi ôm ấp bao nhiêu tháng qua. Bây giờ tôi có thể hoàn toàn yên nghỉ trong ý muốn toàn hảo của Đức Chúa Trời cho cuộc đời tôi.

Sáu tuần sau, tôi lại ẵm bé Kim đến văn phòng bác sĩ Rubinstein. Cháu không còn đau trong suốt thời gian qua. Cháu ở trong vòng tay tôi tươi tỉnh, khoẻ mạnh, hồng hào. Về mặt hoàn toàn bề ngoài, bác sĩ Rubinstein bảo, “Tôi chưa từng thấy trường hợp nào như thế này. Lượng bạch huyết cầu của cháu hoàn toàn bình thường. Đây là chuyện không thể có được! Không thể nào thay đổi nhanh chóng như thế được!”

Nhưng điều đó đã xảy ra, và đang là sự thật. Bác sĩ Rubinstein không hiểu, nhưng trong lòng, tôi biết tại sao. Như Y-sác đã được giao lại cho Áp-ra-ham thì con gái nhỏ của tôi đã được Chúa ban lại cho tôi. Chúa của tôi là Đại Danh Y và là Thiên Phụ tôi có thể hoàn toàn tin cậy.

Có thể đây cũng là lúc để Chúa ban cho tôi thêm một phép lạ chữa lành nữa?

Tôi nghĩ khi về đến nhà, tôi sẽ gọi điện cho cha tôi.

Teresa Anne Arries
“Place of Sacrifice”
Nguyễn Đình chuyển ngữ



Lược Khảo

Các Biến Cố Tận Thế

LTS. *Lược Khảo Các Biến Cố Tận Thế* do Hà Huy Việt biên dịch, dựa trên bản Anh Ngữ *The Bible & Future Events* của Tiến Sĩ Leon J. Wood (1918-1977), nguyên giáo sư môn Cựu Ước Học và khoa trưởng Grand Rapids Baptist Seminary. Ông là tác giả của nhiều sách nghiên cứu về lịch sử tuyến dân cũng như các sách giải nghĩa tiên tri. Bài được khởi đăng từ Thông Công số 181.

Chương 9

Thiên Hi Niên (tiếp theo)

4. Thời Gian Thiên Hi Niên

a. *Tiếp nối trong một nghìn năm.* Khải Huyền 20: 1-7 xác định thời gian Thiên Hi Niên là một nghìn năm, “*Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến nghìn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một nghìn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu.*

Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức

Chúa Giê-xu và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Chúa Cứu Thế trong một nghìn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một nghìn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất.

Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Chúa Cứu Thế, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một nghìn năm. Khi hạn nghìn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả...”

Dù con số này chỉ được dùng

ở đây, nhưng cách dùng theo nghĩa đen không thể nhầm lẫn được. Từ “một nghìn năm” được lặp lại sáu lần và mỗi lần đều có đặc tính xác định chỉ thị khoảng thời gian đó. Cách dùng này rất khẳng định vì nói đến thời lượng một nghìn năm trong sáu phạm vi khác nhau. Từ “một nghìn năm” trong câu 2 nói đến khoảng thời gian Sa-tan bị xiềng; trong câu 3 nói đến thời gian các nước bị nó lừa dối, trong câu 4, là khoảng thời gian các thánh cùng trị vì với Chúa Cứu Thế; trong câu 5, nói đến thời gian những kẻ khác, tức là những kẻ ác phải chờ cho đến khi được sống lại; trong câu 6, là thời gian những người được sống lại đồng trị với Chúa Cứu Thế, và trong câu 7, là thời gian trôi qua trước khi Sa-tan được thả ra từ nơi giam giữ trong vực sâu không đáy.

Những người theo chủ trương phi thiên hi niên hay hậu thiên hi niên phủ nhận cách hiểu theo tự nghĩa này, bảo rằng cần phải hiểu “nghìn năm bình an” theo nghĩa biểu tượng, mà hầu hết cho rằng đó chỉ là một thời gian dài, bất định. Tuy nhiên, cũng chính những học giả này lại tin rằng những yếu tố khác trong phân đoạn Kinh Thánh trên phải hiểu theo nghĩa đen, như sự phục sinh, Sa-tan, thiên đàng, thiên sứ, và việc cột trời hay xiềng xích Sa-

tan. Vậy thì vấn đề liên quan đến lý do phân biệt như thế chính là một nghìn năm. Tài liệu của các giáo phụ ban đầu của hội thánh cho thấy những tác giả gần thời các sứ đồ và hội thánh chung ít ra là ba trăm năm sau đó hiểu một nghìn năm theo nghĩa đen.

b. *Tiếp nối cho đến cả cõi vĩnh hằng.* Cần lưu ý rằng vương quốc Chúa Cứu Thế thật sự tồn tại suốt cõi vĩnh hằng. Tuy nhiên vương quốc trên địa cầu do Chúa Cứu Thế trị vì từ Giê-ru-sa-lem thì chỉ trong thời gian giới hạn, dầu vậy, vương quyền của Ngài sẽ tiếp tục không bao giờ chấm dứt. Cuối thời đại một nghìn năm, hình thức vương quốc trần gian sẽ hội nhập với quyền cai trị vĩnh hằng của Đức Chúa Trời. Lúc đó, Chúa Cứu Thế sẽ “giao vương quốc lại cho Đức Chúa Trời là Cha,” và sẽ có những điều chỉnh về tính chất và chiều kích tương ứng với cõi đời đời thay vì cõi tạm (cf. 1 Cô-rinh-tô 15: 24-28).

Có nhiều phân đoạn Kinh Thánh nói về nước Đức Chúa Trời mang ý nghĩa chính về cõi đời đời hơn là tạm thời, thí dụ như 2 Sa-mu-ên 7: 16; Thi-thiên 45: 6. Chúng ta cần thận trọng nhận định những phân đoạn Kinh Thánh nào mang ý nghĩa “vĩnh hằng” dựa vào văn mạch chứ không dựa vào từ ngữ được dịch là “đời đời.” “Đời đời” là dịch từ

Hy-bá 'olam có cả hai nghĩa “vĩnh hằng” hay “lâu dài.” Khi văn mạch chỉ thị những điều liên quan đến trần gian thì phải hiểu là cõi tạm, và phải dịch là “lâu dài.” Nếu ý tưởng trong văn mạch chỉ thị sự tiếp nối của vương quyền mà không có các yếu tố trần gian, thì đó là cõi vĩnh hằng, hay “đời đời.”

B. Chính Quyền

Một trong những vấn đề cơ bản liên quan đến thiên hi niên là chính quyền thiết định cho vương quốc trong thời gian này. Chính quyền đó sẽ có hình thức nào, điều hành ra sao, và những ai được tham gia trong chính quyền đó? Kinh Thánh nói nhiều đến những chi tiết này.

1. Chúa Cứu Thế sẽ là Vua

Điểm đầu tiên cần lưu ý đó là Chúa Cứu Thế sẽ là Đấng Cai Trị tối cao, tuyệt đối. Đây là điều thiên sứ Gáp-ri-ên báo trước cho Ma-ri khi báo tin Chúa Cứu Thế ra đời: “*Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cóp, nước Ngài vô cùng*” (Lu-ca 1: 32-33). Đây là điều đã tiên tri từ lâu trong Thi-thiên 2:6 như Đức Chúa Trời công bố trước hàm ý về thái độ chống nghịch của các vua chúa trần gian, “*Dẫu vậy, ta đã lập Vua ta*

trên Si-ôn là núi thánh ta.” Tiên tri Ê-sai loan báo, “*Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, dựng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời*” (Ê-sai 9: 6). Khải Huyền 19: 16 cho biết khi Chúa Cứu Thế đến trong năng quyền đánh bại Kẻ Chống Chúa Cứu Thế và đạo quân của hắn, Ngài được mang danh hiệu “**VUA CỦA CÁC VUA VÀ CHÚA CỦA CÁC CHÚA.**” Thật vậy, Chúa Cứu Thế sẽ phải là Vua, và chỉ lúc đó thì những điều kiện đã nêu lên mới được thoả đáp. Chỉ một mình Ngài xứng đáng là Vua toàn hảo.

a. Là Thần Nhân. Là Đấng Cai Trị tối cao, Chúa Cứu Thế vừa là Đức Chúa Trời vừa là người trong một Thân Vị, ngay cả khi Ngài còn tại thế lần đầu. Mối liên hệ lưỡng diện của cả thần và nhân không chấm dứt khi Ngài thăng thiên. Ngày nay Chúa Cứu Thế vẫn là thần nhân, và lúc Ngài tái lâm cũng vậy. Người ta có thể chắc rằng với tư cách là Vua, Ngài sẽ hành xử theo nhân tánh, như khi Ngài đến lần đầu. Tiên tri Ê-sai mô tả Ngài là vua dùng ngôn từ mô tả con người. “*Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Chúa Hằng Hữu sẽ ngự trên Ngài, tức*

là thần khôn-ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Chúa Hằng Hữu” (Ê-sai 11: 1,2).

Chắc chắn Ngài sẽ hành xử như những vị vua khác, theo cách điều hành của các guồng máy chính quyền, nhưng đồng thời không có lý do gì để Ngài cần phải giới hạn trong các thuộc tính của loài người xác thịt. Thật ra trong cương vị là Vua, Ngài sẽ sử dụng thần tính thích đáng hơn vì sẽ có nhiều hoàn cảnh cần. Sứ mạng của Ngài hy sinh chuộc tội thay thế con người đã hoàn tất tại thập tự giá, cho nên Ngài không cần phải tự giới hạn như lần đến đầu.

b. Vua Toàn Hảo. Là Đấng Cai Trị tối cao, Chúa Cứu Thế sẽ là Vua toàn hảo, lý tưởng. Trong lịch sử chưa hề có một vị vua nào như thế, và Chúa Cứu Thế sẽ chu toàn vai trò này một cách hoàn mỹ. Ngài có đủ kiến thức, khôn ngoan, diêm dạm, liêm chính và trên hết, hoàn toàn không vương mắc tội, khiến cho những mỹ đức trên được thể hiện. Vì tính chất toàn hảo của cuộc cai trị, chính quyền của Chúa Cứu Thế là chính quyền chuyên chế (Thi-thiên 2:9; 72: 9-11; Ê-sai 11: 4). Ngày nay, vì chỉ có con người ô tội cai trị cho nên hình thức chính quyền đem lợi ích cao nhất cho dân là chính thể dân chủ. Tuy nhiên

dân chủ không phải là hình thức chính quyền toàn hảo như lịch sử minh chứng. Chính quyền chuyên chế ít tốn kém hơn nhưng lại hữu hiệu hơn. Nhưng để chính quyền chuyên chế đem lại lợi ích thật cho dân, nhà cầm quyền tối cao phải là một người toàn hảo, hoàn toàn vô tội. Chỉ có Chúa Cứu Thế mới là Con Người đó.

c. Những phân đoạn nói về Đa-vít. Một vấn đề lý thú là có những phân đoạn Kinh Thánh nói về việc vua Đa-vít trị trong thời gian thiên hy niên. Đó là trong Giê-rê-mi 30: 9; Ê-xê-chi-ên 34: 23, 24; 37: 24, 25 và Ô-sê 3: 5. Có mối liên hệ nào giữa “Đa-vít đề cập trong những phân đoạn Kinh Thánh trên với Chúa Cứu Thế không? Đa-vít ở đây có phải là một danh hiệu khác của Chúa Cứu Thế không hay là tên đặc biệt chỉ hướng về Đa-vít trong dạng phục sinh? Đây là câu hỏi không dễ trả lời.

Cả Walvoord và Pentecost đều ủng hộ quan điểm coi Đa-vít này là Đa-vít phục sinh.

Theo J. Dwight Pentecost trong cuốn *Things To Come* những lập luận phản bác quan điểm coi Đa-vít là Chúa Cứu Thế xuất phát từ:

1. Sự kiện Chúa Cứu Thế không bao giờ được gọi là Đa-vít trong cả Kinh Thánh. Nhưng Ngài được gọi là Cành hay Nhánh như trong Giê-rê-mi 23: 5, “Chúa Hằng

Hữu phán: “Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ dấy lên cho Đa-vít một Nhánh công bình. Ngài sẽ cai trị làm vua, lấy cách khôn ngoan mà ăn ở, làm sự chánh trực công bình trong đất.” Ngài cũng 15 lần được gọi là “Con cháu Đa-vít;” được gọi là “dòng dõi Đa-vít” như trong Giăng 7: 42; Rô-ma 1: 3; 2 Ti-mô-thê 2: 8; được gọi là “Chỗi của vua Đa-vít” (Khải Huyền 5: 5); và được gọi là “Chỗi và hậu tự của Đa-vít” (Khải Huyền 22: 16), nhưng không bao giờ được gọi là Đa-vít.

2. Danh hiệu “Đa-vít, tôi tớ ta” được dùng rất nhiều để chỉ vua Đa-vít của lịch sử tuyến dân.

3. Việc phân định rất rõ Chúa Hằng Hữu với Đa-vít trong Ô-sê 3:5; Ê-xê-chi-ên 37: 21-25; 34: 24; Giê-rê-mi 30:9 và Ê-sai 55: 4. Nếu trong những phân đoạn Kinh Thánh trên, Đa-vít là biểu tượng của Chúa Cứu Thế thì không cần có sự phân định đó.

4. Những câu khẳng định liên quan đến vị vua này khiến cho không thể nào áp dụng cho Chúa Cứu Thế được. Ê-xê-chi-ên 45: 22 bảo rằng vị vua này dâng sinh tế chuộc tội cho dân và cũng cho chính mình. Ngay cả những sinh tế này là sinh tế kỷ niệm đi nữa, thì Chúa Cứu Thế cũng không thể dâng tế lễ kỷ niệm về tội của mình, vì Ngài là Đấng vô tội. Trong Ê-xê-chi-ên 46: 2 vị vua này

tham dự vào một cuộc thờ phượng. Chúa Cứu Thế trong thiên hy niên là Đấng được tôn thờ, chứ không thờ lạy. Trong Ê-xê-chi-ên 46: 16, vị vua này phân chia gia tài cho các con, thì đây không phải là việc của Chúa Cứu Thế.

Với những lý do trên, J. Dwight Pentecost kết luận rằng vị vua ám chỉ Đa-vít không thể là Chúa Cứu Thế. Tuy nhiên những lập luận trên không hoàn toàn thuyết phục. Đối với lập luận đầu, cần lưu ý rằng, dù Chúa Cứu Thế thường được gọi bằng những từ có mối liên hệ với Đa-vít như thế, nhưng chính những phân đoạn Kinh Thánh dẫn chứng có thể cũng là những chỗ Ngài được gọi là Đa-vít. Vì khi Ngài được chỉ danh như thế lại rất khác với trường hợp Ma-la-chi nói về Ê-li, tiên báo rằng Ê-li sẽ đến “trước ngày lớn và đáng sợ của Chúa Hằng Hữu chưa đến” (Ma-la-chi 4: 5). Chính Pentecost cũng công nhận rằng Ma-la-chi không nói về Ê-li, nhưng nói về một nhân vật sẽ phục vụ “trong tinh thần và quyền phép Ê-li.” Nói cách khác, tên Ê-li được dùng theo lối biểu tượng. Đây cũng có thể là cách dùng cho danh hiệu Đa-vít, nghĩa là dùng để biểu thị Chúa Cứu Thế, Đấng sẽ cai trị trên ngôi Israel theo khuôn mẫu của vua Đa-vít trong lịch sử.

Đối với lập luận thứ nhì,

chúng ta có thể đồng ý với Pentecost, nhưng chỉ có một điều băn khoăn về sức mạnh của lập luận này. Cụm từ “*Đa-vít, tôi tớ ta*” được dùng trong lập luận, liên quan đến Ê-xê-chi-ên 34: 23,24; 37: 24,25, chỉ là để xác định đích danh con người của lịch sử là Đa-vít, là nhân vật được dùng làm biểu tượng cho Chúa Cứu Thế.

Đối với lập luận thứ ba, sự phân biệt giữa Chúa Hằng Hữu và Chúa Cứu Thế ghi nhận trong lập luận này, nhưng cũng có những phân đoạn Kinh Thánh thiên hy niên khác có sự phân biệt như vậy, thì tại sao lại không đem sử dụng? Thí dụ như trong Thi-thiên 2: 6-9, Chúa Hằng Hữu đặt Chúa Cứu Thế trong vương quốc của Ngài, gọi Ngài là Con, bảo Ngài xin thì Chúa Hằng Hữu sẽ ban các ngoại bang làm cơ nghiệp...(cf. Hy-bá 1:5-9).

Về lập luận thứ tư, “vua” nói đến trong Ê-xê-chi-ên 45: 22 và 46: 2, 16 không nhất thiết là “Đa-vít” này. Cho dù có là Đa-vít của lịch sử như Pentecost tin, thì không rõ tại sao vị vua này lại dâng sinh tế chuộc tội cho mình, vì Đa-vít lúc đó là Đa-vít phục sinh, không còn ở dưới tội lỗi nữa. Hành động dâng sinh tế này không phù hợp với Đa-vít cũng như với Chúa Cứu Thế. Như vậy “vua” này phải là một quan trưởng cao cấp dưới quyền Chúa

Cứu Thế, được chỉ định trong vòng những người còn sống vào thời gian đó vẫn là người có thể phạm tội. Nhân vật đó cần tham dự cuộc thờ phượng, và cũng có thể có con cái như Ê-xê-chi-ên đã viết. Tác giả Pentecost cũng nhận định rằng “các thánh phục sinh sẽ được giao những chức vụ trách nhiệm trong thiên hi niên” là rất đúng, cũng hỗ trợ cho quan điểm vừa trình bày. Tất nhiên, vua Đa-vít cũng ở trong số các thánh được phục sinh, và nếu ông được chỉ định một chức vụ cao phụ trách tuyển dân Israel thì cũng là điều hợp lý. Điều này cũng phù hợp với ý cho rằng ông có thể giữ chức phó vương dưới Chúa Cứu Thế (xem Ma-thi-ơ 8: 11).

Tuy nhiên, ý tưởng cho rằng những phân đoạn Kinh Thánh nói về Đa-vít có thể chỉ thị Đa-vít lịch sử, cai trị trong cương vị phó vương cũng khó chấp nhận, vì văn mạch không dung nạp ý tưởng phó vương, mà là vua, và những phân đoạn khác thì minh thị khẳng định rằng người đứng đầu là chính Chúa Cứu Thế. Thiên sứ Gáp-ri-ên nói với Ma-ri về con trai sẽ sinh “Chúa là Đức Chúa Trời sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài; và Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp” (Lu-ca 1: 32, 33; cf. Ê-sai 9: 6,7).

Hà Huy Việt *biên dịch*

Thơ Tiễn Biệt

(Bà Mục sư Trương Văn Sáng)

Nghe tin bạn đã đi rồi,
Lòng tôi xao xuyên bồi hồi lệ rơi.
Bạn đi sao vội bạn ơi!
Chiều Thu tiễn bạn bao người xót xa.

Bạn người đức tính thật thà,
Dịu dàng vui vẻ hiền hòa cảm thông.
Cùng công việc Chúa lo chung,
Tin Lành rao giảng khắp vùng xa xôi.

Miền Kinh, miền Thượng núi đồi,
Gián nan khó nhọc đất người về Cha.
Mang tình yêu Chúa chan hòa,
Cho người Sơn Cước thiết tha tình Trời.

Bây giờ bạn đã đi rồi,
Nhà thờ vắng bạn tôi ngồi khóc thương.
Bạn đi về cõi Thiên Đường,
Là nhà Cha Thánh quê hương muôn đời.

Bài thơ tiễn biệt bạn ơi!
Tiễn đưa bạn đến Nước Trời vĩnh sanh.
Mãi triều Thiên Chúa sẵn dành,
Tiếng kèn thiên sứ đồng thanh ca mừng.

Bạn như cánh én vào Xuân,
Bước vào thành Thánh láng láng cả hồn.
Ấn tình Cứu Chúa sắt son,
Ngài giang tay đón vẫn còn dấu đinh.

Chúa ơi! Xin chiếu đèn linh,
Thuyền hồn con khỏi lênh đênh giữa vời.
Để khi rời khỏi trần đời,
Chị em con sẽ Nước Trời gặp nhau.

Thơ tiễn biệt bạn
Thái Trịnh

Đính Chính: Thời gian giữ chức vụ GHT của MS Trương Văn Sáng là từ **1979-1988**, thay vì 9/1988-6/1994 như đã ghi trong bài “Sơ Lược Tiểu Sử Bà MS Trương Văn Sáng”, trang 19, Thông Công 209 - TC xin cáo lỗi cùng bạn đọc.

Thư Độc Giả



Finally, I have a chance to attend Hội Đồng in California. It was great. Thank you the Lord that He's blessed me and my family for years. My prayer that there's lots of more new believers for Jesus.

Thao Haugstad, MN

Ơn phước lớn nhất của tôi là được “làm con của Vua Thánh trên trời”, mặc dù mỗi ngày có khó khăn, thiếu thốn... Nhưng những điều đó chỉ tạm, không thể so với niềm vui mà Chúa ban trong lòng tôi... Cảm ơn quý vị đã gửi Thông Công cho tôi.

Thái Thị Thuý Liễu, Monroe, WA

Một người bạn mới quen nói về Chúa và giới thiệu báo Thông Công cho tôi. Thân tôi già yếu không đi nhà thờ xa được. Vậy, xin quý vị cố gắng cho tôi xin báo để tôi biết thêm về Chúa.

Phước Trường, Lincoln, NE

Cảm tạ Chúa đã tiếp trợ mọi nhu cầu trong đời sống tôi. Lúc tôi đau yếu, Chúa chữa lành; Ngài an ủi và động viên những lúc tôi đơn côi và gặp khó khăn. Nếu không có Chúa, cuộc đời tôi không bình an như bây giờ.

Lan Kim Nguyen, San Jose, CA

Cám ơn quý vị đã gửi Thông Công cho chúng tôi. Xin Chúa ban ơn dư dật.

Huyền Khắc Thắng, Los Angeles, CA

Cám ơn Chúa đã cho tôi và con gái được đi dự Hội Đồng 100 Năm Tin Lành đến Việt Nam. Thật phước hạnh! Chúa cho

Hội Thánh New Orleans vừa có hai người tiếp nhận Chúa. Xin cầu nguyện Chúa cho sớm có Quán Nhiệm.

Yến Phan, Harvey, LA

Cám ơn Chúa, tôi và gia đình mạnh khỏe, chỉ mới bắt đầu nặng tai ở tuổi 85, nhưng không sao, nghe nhiều năm rồi cũng mỏi tai, để thì giờ đọc Thông Công bổ ích hơn. Xin chào thăm quý Mục sư Chủ Nhiệm, Chủ Bút và anh chị em Tòa Soạn. Chúc bình an!

Mục sư TS Trương Hiền, Canada

Chúa đã ban cho con rất nhiều ơn phước. Con cảm ơn quý vị đã gửi cho con tờ báo Thông Công thật ý nghĩa.

Tuyết Đặng, Houston, TX

Chúa đã cho tôi được sống bình yên và không đau ốm nặng. Nay đã 78 tuổi.

Lê Mai, Chantilly, VA

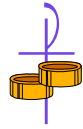
Nhìn xung quanh chẳng thấy gì vui hết, tôi chỉ tìm được niềm vui trong Chúa mà thôi. Chúng ta chỉ là khách bộ hành trên đất, chỉ nương cậy nơi Chúa thôi.

Minh Sơn, Portland, OR

Tôi ở Hàn Quốc xa xôi nhưng quý vị vẫn nhớ gửi báo cho tôi, tôi rất cảm động. Tôi rất thích đọc Thông Công, thường đọc đi đọc lại nhiều lần, rất bổ ích, cũng được xem những hình ảnh, sinh hoạt của Hội Thánh ở hải ngoại. Xin Chúa cho Thông Công ngày càng được ơn Chúa. Xin Chúa cảm động các ân nhân ủng hộ cho Thông Công nhiều hơn để Tòa Soạn có ngân khoản ấn hành. Tôi vẫn cầu nguyện cho quý Toà Soạn mỗi ngày.

Mai Thị Chúc, Seoul, Korea

Gia Đình Mới Trong Chúa

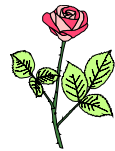


Cô Heidi Hoan-Huong Nguyen Thi, út nữ Ông Bà Mục sư Nguyễn Thị, Hội Thánh Tin Lành Orange, California, kết hôn cùng Anh Gilbert Pierson Eng, San José, California, ngày 12/11/2011 tại Crossline Community Church, Laguna Hills, California.

Truyền Đạo Dương Thanh Bình, thứ nam Bà QPMS Dương Kỳ, San Jose, California, thành hôn cùng Cô Đỗ Thị Hồng Yến, trưởng nữ Ông Bà Đỗ Chiếm Mẫn, Rowlett, Texas, ngày 12/11/2011 tại Vietnamese Baptist Church, Plano, Texas.

Thông Công chân thành chung vui cùng các gia đình mới

Chờ Ngày Sống Lại



Cụ Đặng Ngọc Được, Orlando, Florida, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 14/3/2011, hưởng thọ 87 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 19/3/2011, tại Deltona Memorial Funeral, Orange City, Florida.

Ông Phạm Hồ Tôn, Trưởng Ban Chứng Đạo Hội Thánh Orlando, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 13/8/2011, hưởng thọ 72 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 20/8/2011, tại Baldwin Fairchild Cemeteries & Funeral, Orlando, Florida.

Mục sư Nguyễn Hữu Tuôi, thân sinh Mục sư Nguyễn Hữu Cường, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 1/10/2011 tại Oklahoma City, OK, hưởng thọ 78 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 5/10/2011, tại Vondel Smith, Oklahoma City, Oklahoma.

Mục sư Châu Văn Sáng, Ủy Viên Tổng Liên Hội, Quản nhiệm Hội Thánh Tin Lành, 155 Trần Hưng Đạo, Sài-gòn, Việt Nam, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 5/10/2011 tại Việt Nam, hưởng dương 58 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 8/10/2011, an táng tại nghĩa trang Ân Từ Viên, Lái Thiêu, Việt Nam.

Ông Đoàn Hùng Lân, thân phụ Mục sư Đoàn Hùng Linh, Hội Thánh Thanh Lễ Westminster, CA, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 22/10/2011 tại Garden Grove, CA., hưởng thọ 77 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 29/10/2011 tại Nhà Thờ Tin Lành Thanh Lễ, Westminster, CA, an táng tại Magnolia Memorial Park, Garden Grove, California.

Cụ Mục sư TS Lê Đình Tố, Việt Nam, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 31/10/2011 tại Việt Nam, hưởng thọ 100 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 2/11/2011 tại Nghĩa Trang Ân Từ Viên, Lái Thiêu, Bình Dương.

Mục sư TS Ông Dương Sang, Đồng Tháp Việt Nam, bào huynh Mục sư Samuel Ông Hiền, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 16/11/2011, hưởng thọ 71 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Nhà thờ Tin Lành Sa-đéc ngày 19/11/2011

Cụ Phan Vĩnh Lạc, nhạc phụ Mục sư NC Nguyễn Sĩ Thuận, Phụ tá Hội Thánh New Jersey, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 19/11/2011 tại Gwinnett Medical Center, hưởng thọ 76 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Wages & Son Mortuary, Lawrence, Georgia, ngày 26/11/2011.

Bà Nguyễn Túy Vân, nhạc mẫu Mục sư Andrew Khương Ông, Quản nhiệm Hội Thánh San Francisco, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 9/12/2011, hưởng thọ 69 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Oak Hills Funeral Home, San Jose, ngày 12/11/2011.

Cụ Bà Trần Văn Nghĩa, nữ danh Phan Thị Lành, nhạc mẫu Mục sư Nguyễn Quang Thuận, Phoenix, AZ, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 18/11/2011, tại Vĩnh Long, Việt Nam, hưởng thọ 97 tuổi.

Cụ bà Châu Văn Đăng, nữ danh Nguyễn Thị Bẩy, thân mẫu Mục sư NC Châu Thành Tuấn, QN Hội Thánh Chamblee, GA, đã nghỉ yên trong Chúa tại Việt Nam, ngày 3/1/2011, hưởng thọ 74 tuổi. Tang lễ được cử hành 7/1/2012, tại Thuận Mỹ, Long An, Việt Nam.

Thông Công cầu xin Chúa an ủi các tang quyến

HỘI THÁNH TIN LÀNH
Giáo Hội Việt Nam Hoa Kỳ

**Danh Sách các Hội Thánh và Ân Nhân
ủng hộ báo Thông Công**

HT Akron, HT Amarillo(3), HT Atlanta(4), BPN HT Lynnwood, Bùi Thúy(2), HT Ân Điển(6), Cơ Minh Hai, Cung Bửu Thắng, Danh Tài, Đào Ngọc, Đào Việt Tiến(4), HT Des Moines(5), Diệp T. Phùng, Đinh K. Melissa, Đinh Phùng Xuân, Đỗ Trọng Nghĩa, Đoàn Thị Ân Huệ, Dương Peter, Dương T. Tuyet dang, Dương Phú Thành(2), Dương Đào Hạnh, Eiser Ngọc Thanh, Next Generation Christian Fellowship(5), Fukushima Trương F. Thucuc, Hà Maria, Hà James, HT Harrisburg(6), Haugstad T. Thảo, Henning Thu Oanh, Hồ A. Kiu, Hồ Thế Nhân(3), Hoàng Long, Hoang D. Hiệp(2), Hứa Thùy, Huỳnh Anh Tuấn, Huỳnh Khắc Thắng, Kiều Công Cự(2), HT New Orleans, Lâm Quan Phúc, HT Lancaster, Lê Lang, Lê N. Cẩn, Lê Hoàn Thiện, Lê Vĩnh An, Lưu Christina, HT Lynnwood, Martin Luke, HT Mira Mesa(2), Ngô Minh Dzũng(2), Nguyễn V. Đệ, Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Khanh, Nguyễn Linda, Nguyễn Simon Peter, Nguyễn Văn Phấn, Nguyễn T. Nhân, Nguyễn Văn Ngộ, Nguyễn T. Bình, Nguyễn T. Sơn Minh, Nguyễn Soi, Nguyễn Tử Năng, Nguyễn Văn Mười, Nguyễn K., Lan, Nguyễn D. Tâm, Nguyễn Melody, Nguyễn Thiện Mỹ, Nguyễn Như Hiếu, Nguyễn K. Dzielm, Nguyễn Thiện Tín, Nguyễn Hữu Châu, Nguyễn Quốc, Nguyễn Hoàng Mai(6), Nguyễn T. Huệ, Nguyễn Thị Nam, Nguyễn Đăng Minh(2), Nguyễn Tường, Ông Văn Thiệu, HT Orange(6), HT Orlando(5), Phạm Nghĩa, Phan D. Xuân, Phan Giới, Phan Thanh Đình, Phan Yến, Phan Paul, HT Portland, Ramsey Thanh, HT Rockdale(2), HT San Fernando Valley(3), HT San Gabriel, HT San Jose I(5), HT Santa Clara(5), HT Seattle(4), HT South Bay(3), Sylvester Jonathan, HT Syracuse, Tân Kim Thạch, Kim & Jenny Taylor, Trần Anh Kiệt, Trần Minh Cảnh, Trần Julie, Trần Hữu Trọng, Trần Linh Phương, Trịnh Ba, Võ Danh(2), Võ Thương Thủy Ngọc, Vũ Mỹ, Vũ Long Biên, Vũ Nguyên Nam, Vũ C. Bryan.

Số dâng hiến từ 1/8/2011 đến 31/12/2011	\$9,396.80
Số chi phí từ 1/8/2011 đến 31/12/2011:	\$5,628.46
In Thông Công 209	\$4,042.00
Bưu Phí	\$1,586.46
Dư quỹ lần này:	\$3,768.34

** Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, nhất là một số ân nhân đã dâng hiến rất rộng, nhờ đó Thông Công có thể đáp ứng nhu cầu của độc giả. Thông Công phát hành trên 4,000 số mỗi kỳ. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, dâng hiến và giới thiệu Thông Công. Nguyện xin Chúa ban phúc lại trên toàn thể quý vị.*

Mục Sư Hồ Thế Nhân/Thủ Quỹ Giáo Hội

Lưu Ý Quý Độc Giả

Khi sử dụng bao thư dâng hiến in sẵn của Thông Công. Xin quý độc giả đừng dán tem, để thuận tiện cho Bưu Điện. Xin cảm ơn.